

CHƯƠNG TRÌNH ĐẠI HỘI
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019
CÔNG TY CỔ PHẦN HÓA - DƯỢC PHẨM MEKOPHAR
 Khai mạc lúc 8 giờ 30 ngày 24/05/2019

Nội dung	Thực hiện
A. Nghi thức thủ tục	
- Đón tiếp và phát tài liệu cho Đại Biểu, Cổ Đông.	Ban Tổ Chức
- Tuyên bố lý do tổ chức Đại Hội Đồng Cổ Đông và báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông và số lượng đại biểu tham dự Đại hội.	Ban Tổ Chức
- Thông qua quy chế làm việc và biểu quyết tại Đại Hội.	Ban Tổ Chức
- Giới thiệu và biểu quyết thông qua: + Chủ Tịch Đoàn, Thư Ký Đoàn. + Ban Kiểm Phiếu + Chương Trình Đại Hội.	Ban Tổ Chức
B. Nội dung Đại hội	
01. Báo Cáo kết quả sản xuất kinh doanh 2018 và phương hướng nhiệm vụ năm 2019.	Tổng Giám Đốc
02. Báo Cáo Hoạt Động Hội Đồng Quản Trị năm 2018.	Chủ Tịch HĐQT
03. Báo Cáo kết quả tài chính năm 2018 đã được kiểm toán. Tờ Trình phương án phân phối lợi nhuận và phân chia cổ tức năm 2018	Kế Toán Trưởng
04. Tờ trình báo cáo kết quả phát hành từ đợt chào bán cổ phiếu ra công chúng và thay đổi kế hoạch sử dụng tiền thu được.	Kế Toán Trưởng
05. Báo Cáo của Ban Kiểm Soát.	TB Kiểm Soát
06. Tờ trình sửa đổi điều lệ.	Chủ Tịch Đoàn
07. Tờ trình về việc góp vốn hợp tác đầu tư dự án 620 Kinh Dương Vương.	Chủ Tịch Đoàn
08. Tờ Trình: - Việc lựa chọn đơn vị kiểm toán cho năm tài chính 2019. - Cơ cấu tổ chức Chủ Tịch Hội Đồng Quản Trị kiêm Tổng Giám Đốc. - Chi phí hoạt động của Hội Đồng Quản Trị và Ban Kiểm Soát năm 2019. - Khen thưởng Hội Đồng Quản Trị, Ban Điều Hành và Ban Kiểm Soát năm 2019 khi lợi nhuận vượt kế hoạch.	Chủ Tịch Đoàn
09. Tờ trình tăng vốn điều lệ của Công ty TNHH Mekophar.	Chủ Tịch Đoàn
10. Thảo luận và góp ý của đại biểu, cổ đông.	Chủ Tịch Đoàn
11. Biểu quyết các Báo Cáo và các Tờ Trình Đại Hội.	
12. Giải lao.	
13. Công bố kết quả kiểm phiếu biểu quyết.	TB Kiểm Phiếu
14 Thông qua Dự Thảo Nghị Quyết Đại Hội Đồng Cổ Đông- Biểu Quyết.	Chủ Tịch Đoàn
15. Bế mạc Đại Hội.	Chủ Tịch Đoàn

Ban Tổ Chức



TP. Hồ Chí Minh, ngày 26 tháng 04 năm 2019

BÁO CÁO THỰC HIỆN KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2018 PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ NĂM 2019

I. TÌNH HÌNH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2018:

1. Đặc điểm tình hình:

a) Xuất khẩu:

- Nguyên liệu và bao bì rất khan hiếm, các Nhà Sản Xuất không đủ hàng cung ứng cho thị trường, dẫn đến tăng giá hàng loạt. Giá nguyên liệu luôn biến động, giá tăng liên tục và không có xu hướng giảm, ảnh hưởng đến giá thành phẩm xuất khẩu và dẫn đến việc doanh số xuất khẩu giảm mạnh trong năm 2018.
- Quy định mới trong việc nhập khẩu nguyên liệu thuộc diện cấm sử dụng trong ngành Dược đã ảnh hưởng lớn cho các Doanh Nghiệp, cụ thể như Metronidazole, Ofloxacin, Chloramphenicol...dùng để sản xuất thuốc xuất khẩu cho các khách hàng lâu năm.
- Các khách hàng xuất khẩu lớn, khách hàng lâu năm cũng đối mặt những khó khăn trong kinh doanh: khó khăn về tài chính, khó khăn về quy định ở nước nhập khẩu, cạnh tranh trong kinh doanh về giá cả, chất lượng...dẫn đến sức mua giảm

b) Nhập khẩu:

- Năm 2018 là năm đầu tiên thực hiện theo Nghị Định 54 của Bộ Y Tế, quy định mới về việc nhập khẩu nguyên liệu Dược, nên còn rất nhiều khó khăn và vướng mắc cho Doanh Nghiệp.
- Thay đổi lớn về ngành Dược ở Trung Quốc làm ảnh hưởng đến các công ty sản xuất nguyên liệu Dược trên toàn cầu. Việc đóng cửa hàng loạt công ty sản xuất nguyên liệu Dược ở Trung Quốc, dẫn đến việc khan hiếm nguyên liệu và giá tăng liên tục.
- Khi các nguồn cung cấp nguyên liệu ngừng cung cấp, việc thay đổi sang nguồn mới sẽ rất khó khăn và mất rất nhiều thời gian, điều này ảnh hưởng lớn đến việc nhập khẩu nguyên liệu phục vụ sản xuất.

c) Kinh Doanh:

Năm nay với tình hình giá thầu thấp, MKP hầu như tham gia thầu rất ít (tỷ lệ 5-7% doanh thu), chủ yếu tham gia thị trường ngoài bệnh viện, nhưng cũng phải cạnh tranh giá rất nhiều.

Tóm lại, trong năm 2018 có rất nhiều khó khăn trong kinh doanh, doanh số xuất khẩu giảm nhiều, một số chỉ tiêu sản xuất không đạt kế hoạch.

2. Thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch:

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	2018		Thực hiện 2017	Tỉ lệ so KH	Tỉ lệ so cùng kỳ 2017
		Kế hoạch	Thực hiện			
Doanh thu	Triệu đồng	1.400.000	1.157.239	1.366.680	82,66%	84,67%
Kim ngạch XK	1.000 USD	3.000	1.500	1.849	50,00%	81,12%
Nộp ngân sách	Triệu đồng	60.000	66.318	63.963	110,53%	103,68%
Lãi thực hiện	Triệu đồng	110.000	128.240	146.988	116,58%	87,24%

3. Công tác khoa học công nghệ:

❖ Nghiên Cứu Mặt Hàng Mới:

Phòng Nghiên cứu phát triển đã tập trung nghiên cứu các mặt hàng mới đáp ứng nhu cầu thị trường.

Tổng số hồ sơ đăng ký mới năm 2018 gồm:

- ✓ 22 mặt hàng đã được cấp số đăng ký.
- ✓ 18 mặt hàng đã nộp hồ sơ, chờ xét duyệt.
- ✓ 34 mặt hàng đang nghiên cứu.

❖ Triển Khai Áp Dụng GMP, GLP, GSP:

Năm 2018 công ty tiếp tục thực hiện tốt các quy định của GMP WHO trong sản xuất kinh doanh.

❖ Sở Hữu Công Nghiệp:

Tổng số sản phẩm hiện đơn vị có số đăng ký sản xuất: 351 sản phẩm.

Tổng số sản phẩm đã đăng ký nhãn hiệu hàng hóa: 230 sản phẩm.

4. Công tác phát triển thị trường:

Thị trường trong nước:

- Do công tác đấu thầu không thuận lợi nên thị trường trong nước năm nay không được phát triển tốt.
- Công ty tiếp tục phát triển đội ngũ Trình Dược Viên để cung ứng thuốc đến các Bệnh Viện và Nhà Thuốc tư nhân.

Thị trường ngoài nước:

- Các khách hàng truyền thống ổn định như Congo, Moldova, Papua New Guinea, Nga, Mongolia, Bulgaria, Turkmenistan, Tadjikistan, Belarus, Cambodia.
- Thị trường Nigeria giảm nhiều.
- Sản phẩm xuất khẩu chủ yếu thuộc nhóm: Thuốc kháng sinh, thuốc trị sốt rét, các loại vitamin, giảm đau, hạ sốt

II. NGÂN HÀNG TẾ BÀO GỐC MEKOSTEM (MKS):

- Doanh thu thực hiện đạt 78,9 tỷ đồng, so với kế hoạch đạt 105%.
- Số lượng khách hàng được thu thập mẫu là 1.160, so với năm 2017 đạt 106%.
- Hoàn thành bản tự đánh giá lần 2 và đã được AABB chấp thuận và AABB cũng chấp thuận việc sẽ đến đánh giá trực tiếp sau khi Ngân hàng tế bào gốc MekoStem đã hoàn thiện việc di dời lên khu Công Nghệ Cao – Quận 9.
- Thành lập đơn vị bán hàng, điều chỉnh chính sách chi trả để khuyến khích các bác sĩ, cộng tác viên, mở thêm gói dịch vụ lưu giữ 25 năm và 60 năm và có những chương trình khuyến mãi vào những ngày Lễ, Tết.
- Lập được “Fanpage MKS” với những thông tin được cập nhật thường xuyên cũng như trên Website thường xuyên đăng tải những hoạt động của MekoStem và bài báo khoa học.
- Trong năm 2018, triển khai thêm việc hợp tác với một số Bệnh viện mới là: Hoàn Mỹ Đà Lạt, Xuyên Á (TP.HCM) và Đa khoa Bình Định mở rộng, Phụ sản Hải Phòng,
- Củng cố văn phòng MekoStem tại Hà Nội sau khi di dời từ tầng 16 xuống tầng 15.
- Nghiên cứu khoa học: đã kết hợp cùng Bệnh Viện An Sinh triển khai đề tài “sử dụng PRP điều trị thiếu sản nội mạc tử cung”.
- Hoàn thành “Bộ KIT thu thập và vận chuyển Mẫu” đáp ứng yêu cầu vận chuyển mẫu bằng đường hàng không (tiêu chuẩn UN 3373).
- Tổ chức thành công “Hội nghị thu thập mẫu” cho 23 bệnh viện với 56 đại biểu tham dự.

III. DỰ ÁN NHÀ MÁY MỚI:

- Nhà máy đã hoàn thành và vào tháng 10/2018 đã được Cục Quản Lý Dược công nhận đạt GMP WHO.
- Công ty tiếp tục các công tác chuẩn bị tiếp đoàn thanh tra của Nhật để xét công nhận GMP PIC/S.
- Dự kiến sẽ đưa sản xuất lô thương mại đầu tiên vào tháng 8/2019.

IV. THI ĐUA KHEN THƯỞNG:

Các Danh hiệu thi đua của DOANH NGHIỆP đạt được :

Quyết định	Hình thức khen thưởng	Lý do	Ngày ký	Nơi khen thưởng
376/2018-GCN-HVNCLC	Chứng nhận	Đạt danh hiệu Hàng Việt Nam chất lượng cao năm 2018 - do người tiêu dùng bình chọn ngành - Ngành Dược phẩm	07/02/2018	Hội doanh nghiệp hàng VN chất lượng cao - báo SG tiếp thị
384/QĐ-TLD	Cờ thi đua	Đã có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua lao động giỏi và xây dựng tổ chức công đoàn vững mạnh	27/02/2018	Tổng liên đoàn lao động VN

1089/QD-TCT	Giấy khen	Đã có thành tích thực hiện chính sách, pháp luật thuế	18/06/2018	Tổng Cục Thuế
2523/QD-BCT	Quyết định công nhận	Doanh nghiệp xuất khẩu uy tín	17/07/2018	Bộ Công Thương
1319/VNR-2018	Chứng nhận	Top 10 Công Ty Uy Tín ngành Dược VN năm 2018	12/2018	Báo VietnamNet và Tổ Chức xếp hạngVNReport

V. CÔNG TÁC XÃ HỘI:

Công ty Mekohar thường xuyên tham gia các công tác xã hội, từ thiện:

- Trợ cấp, tặng quà giúp đỡ dân nghèo tỉnh Khánh Hòa
- Hỗ trợ trao thuốc và quà cho người cao tuổi tại Quận 11, TP. Hồ Chí Minh
- Thăm hỏi Công nhân viên ốm đau và Trợ cấp khó khăn đoàn viên
- Hỗ trợ học bổng Mekophar, khuyến học; khen thưởng con em CBCNVLĐ trúng tuyển vào Đại Học & CaoĐẳng.
- Tặng quà cho các cháu thiếu nhi là con em CBCNVLĐ nhân ngày Quốc tế thiếu nhi 01/6.
- Ủng hộ Đồng bào Lào & Cán bộ ngành Y tế trong cơn bão số 12.
- Thăm hỏi cha mẹ Người lao động nhân ngày Quốc tế người cao tuổi.
- Tham gia công tác hiến máu nhân đạo.
- Hỗ trợ đoàn thanh niên thăm mái ấm nhân ngày tết Trung Thu.
- Trợ cấp, tặng quà giúp Y tế tỉnh Tiền Giang.
- Hỗ trợ sửa chữa đường tại Chi nhánh Cần Thơ.
- Hỗ trợ tết Trung thu tại Chi nhánh Cần Thơ.
- Thăm gia đình thương binh liệt sĩ.

Tổng chi phí: 1 tỷ VNĐ

VI. PHƯƠNG HƯỚNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2019

1. Các chỉ tiêu kế hoạch:

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2019
Doanh thu	Triệu đồng	1.300.000
Kim ngạch XK	1.000 USD	2.000
Nộp ngân sách	Triệu đồng	60.000
Lãi thực hiện (trước thuế)	Triệu đồng	110.000

2. Công tác đầu tư phát triển:

- Nhận chuyển giao công nghệ từ Nhật và thực hiện soạn thảo hồ sơ tài liệu.
- Nộp hồ sơ để xin xét duyệt công nhận nhà máy MKP BP đạt GMP PIC/S.
- Thực hiện sản xuất và xuất khẩu thành phẩm sang Nhật vào quý III năm 2019.

3. Công tác Khoa Học Công Nghệ:

- Tiếp tục nghiên cứu mặt hàng mới và hoàn tất hồ sơ đăng ký gồm:
 - Thuốc viên: 27 mặt hàng
 - Siro: 01 mặt hàng
- Các mặt hàng này thuộc các nhóm: Điều trị loãng xương, trầm cảm, alzheimer, viêm gan, dạ dày, chống động kinh, tăng miễn dịch, trị táo bón, phục hồi sau phẫu thuật ruột.
- Triển khai sản xuất 6 mặt hàng đã có số đăng ký.
- Chuẩn bị cho việc tái xét GMP WHO cho các dây chuyền sản xuất của MKP vào quý III năm 2019.

4. Công tác tài chính kế toán:

- Tìm kiếm nguồn vốn vay cho các Dự án sao cho có hiệu quả với chi phí lãi vay thấp nhất.
- Đảm bảo tính minh bạch, công khai tài chính và thực hiện tốt các chính sách thuế của nhà nước.
- Triển khai ứng dụng phần mềm kế toán mới.

5. Công tác phát triển Thị trường:

- Công ty mở rộng kênh bán hàng OTC, tiếp tục phát triển việc liên kết với các công ty tư nhân, các chuỗi nhà thuốc tại thành phố Hồ Chí Minh để tăng thị trường nội địa.
- Tiếp tục mở rộng hệ thống phân phối đến các tỉnh thành trên cả nước góp phần tăng doanh thu, lợi nhuận, thị trường sản phẩm và nâng cao thương hiệu MKP.
- Cố gắng củng cố các thị trường khách hàng lâu năm, tạo thêm điều kiện cho khách hàng, tăng cường số đăng ký ở thị trường nước ngoài. Tiếp tục chào giá và gửi mẫu sản phẩm đi các nước để gia tăng thị trường xuất khẩu.
- Phát triển mặt hàng Đông Dược, Thực Phẩm bảo vệ sức khoẻ.

6. Ngân hàng tế bào gốc MekoStem:

- Củng cố đơn vị bán hàng để tiếp tục duy trì sự phát triển và doanh số hàng tháng phần đầu đạt trên 6,5 tỷ/tháng.
- Nghiên Cứu Phát Triển: cố gắng đẩy mạnh việc hợp tác, chuyển giao công nghệ góp phần tạo sản phẩm, tạo doanh thu cho MKS.
- Quan tâm đến vấn đề sắp xếp nhân sự, cách thức di chuyển khi chuyển địa điểm làm việc lên khu Công Nghệ Cao của các đơn vị xử lý mẫu, Kế Hoạch Tổng Hợp, Quản Lý Chất Lượng và Nghiên Cứu Phát Triển.

- Củng cố Chi Nhánh Hà Nội về mặt nhân sự để tăng cường hiệu quả làm việc và tăng doanh thu.
- Tăng cường việc đào tạo quy trình, quản lý hồ sơ các cấp để chuẩn bị cho việc xét duyệt của AABB.
- Thúc đẩy kế hoạch di dời Ngân Hàng Tế Bào Gốc lên khu Công Nghệ Cao, dự kiến hoàn tất vào cuối Quý II.
- Sau khi hoàn thành việc di dời, trọng tâm là đạt kết quả tốt khi đoàn thanh tra AABB (America Association of Blood Bank) đến đánh giá trực tiếp.

Tóm lại, năm 2018 đã có nhiều khó khăn, ban lãnh đạo và toàn thể CBNV đã nỗ lực vượt qua mọi trở ngại, cố gắng hoàn thành kế hoạch lợi nhuận.

Năm 2019 Hội Đồng Quản Trị, Ban Giám Đốc và toàn thể Cán Bộ Nhân Viên sẽ tiếp tục phát huy tinh thần đoàn kết, quyết tâm vượt khó để hoàn thành tốt các chỉ tiêu kế hoạch.



ĐS. Huỳnh Thị Loan



TP. Hồ Chí Minh, ngày 26 tháng 04 năm 2019

BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2018

I. BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG QUẢN TRỊ ĐIỀU HÀNH TRONG HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ:

1. Thành viên Hội đồng quản trị:

Năm 2018, Hội đồng Quản trị (HĐQT) Công ty Cổ phần Hóa - Dược Phẩm Mekophar hoạt động theo Quy chế hoạt động của HĐQT, Điều lệ công ty ban hành ngày 14/04/2018, đáp ứng tốt quy định của Nhà nước về quản trị công ty đại chúng.

Số thành viên HĐQT là 07 (bảy) thành viên, trong năm 2018 HĐQT có sự thay đổi nhân sự: Hội Đồng Quản Trị đã họp và thông qua nghị quyết số 02/NQ-HĐQT ngày 28/03/2018 chấp thuận ông Kazuya Shinozawa thôi làm thành viên HĐQT, đồng thời bổ nhiệm ông Satoshi Kawamura, thành viên HĐQT Công ty Nipro Pharma Corporation (Đối tác chiến lược sở hữu 18,58 % cổ phiếu Mekophar) làm thành viên HĐQT thay thế kể từ ngày 01/04/2018 theo đúng quy định tại Khoản 5 Điều 24 Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty.

2. Hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2018:

HĐQT Mekophar duy trì việc họp định kỳ hàng quý nhằm tổng kết, đánh giá hoạt động sản xuất kinh doanh mỗi quý, trao đổi các vấn đề và định hướng kế hoạch cho quý sau, đồng thời đưa ra các quyết định kịp thời để quản trị công ty.

Trong năm 2018, HĐQT đã tiến hành 05 (năm) phiên họp định kỳ bằng hình thức trực tiếp. Việc tổ chức các phiên họp của HĐQT đảm bảo được thực hiện theo đúng quy định tại Điều lệ Công ty và Luật Doanh nghiệp. Các thành viên HĐQT đã nghiêm túc tham dự các cuộc họp và biểu quyết, cụ thể như sau:

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ	Lý do không tham dự
1	Bà Huỳnh Thị Lan	Chủ Tịch HĐQT	05	100%	
2	Bà Đặng Thị Kim Lan	Thành viên HĐQT	05	100%	
3	Ông Lê Anh Phương	Thành viên HĐQT	05	100%	
4	Bà Phan Thị Lan Hương	Thành viên HĐQT	05	100%	
5	Bà Nguyễn Thị Quỳnh Anh	Thành viên HĐQT	05	100%	
6	Ông Nguyễn Đức Thắng	Thành viên HĐQT	05	100%	
7	Ông Kazuya Shinozawa	Thành viên HĐQT	02	40%	Từ nhiệm từ 1/4/2018
8	Ông Satoshi Kawamura	Thành viên HĐQT	02	40%	Thành viên từ 1/4/2018

Các Nghị quyết HĐQT đã ban hành trong năm 2018:

Stt	Số nghị quyết	Ngày	Nội dung
1	01/NQ-HĐQT	05/02/2018	<ol style="list-style-type: none"> 1. Thông qua Báo Cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2017, phương hướng nhiệm vụ năm 2018. 2. Thông qua Báo Cáo về việc nghiệm thu xây dựng và vấn đề tiến hành thẩm định nhà máy mới tại Khu Công nghệ cao. 3. Thông qua Bảng Báo cáo Tài chính năm 2017 chưa được kiểm toán. Dự kiến về phân phối lợi nhuận và chia cổ tức năm 2017 là 20%/ cổ phần. 4. Thông qua kế hoạch Mekophar hỗ trợ vốn cho Công ty TNHH Mekophar trong năm 2018 là 85 tỷ VNĐ. 5. Thông qua việc Dự kiến phát hành cổ phiếu cho CBNV chủ chốt (ESOP) và phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu để trình đại hội cổ đông năm 2018. 6. Thông qua tờ trình sửa đổi điều lệ của Công ty TNHH Mekophar. 7. Thống nhất tổ chức Đại Hội Đồng Cổ Đông năm 2018 là ngày 14/04/2018. 8. Thông qua vấn đề chuyển nhượng 5% cổ phần của MKP tại Công ty TNHH ARECO và bán số cổ phần của MKP tại công ty VIDIPHA để bổ sung vốn đầu tư cho nhà máy mới tại Khu Công nghệ cao. 9. Thông qua việc các khu đất có thời gian thuê đất đến hạn vào năm 2020, cần có kế hoạch xin kéo dài thời hạn thuê đất thêm 50 năm và xin chuyển đổi công năng sử dụng đất. Đồng ý giao cho các Công ty chuyên môn về dịch vụ pháp lý thực hiện. 10. Đồng ý kế hoạch trong năm 2018, Chuẩn bị các vấn đề pháp lý liên quan và xây dựng dự án “Khu văn phòng tại khu đất số 17-27 đường 281 Lý Thường Kiệt, Quận 11, TP.HCM”. 11. Thống nhất kế hoạch xây dựng giai đoạn 2 của dự án tại công ty TNHH Mekophar vào cuối năm 2018 là xây 2 dây chuyền sản xuất: Dịch truyền và thuốc uống beta Lactam.
2	02/NQ- HĐQT	28/03/2018	<ol style="list-style-type: none"> 1. Thông qua báo cáo tổng kết hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2017 và kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2018. Dự kiến cổ tức năm 2018 là 15%/CP 2. Thông qua báo cáo hoạt động HĐQT năm 2017 3. Thông qua báo cáo tài chính năm 2017 đã được kiểm toán và phương án phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ của năm 2017. 4. Thông qua báo cáo kết quả kiểm tra, kiểm soát của Ban Kiểm Soát về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2017 của CTCP Hóa – Dược phẩm Mekophar

			<p>5. Thông qua Tờ trình phương án phát hành cổ phiếu Giai đoạn 1: Chào bán cho Cổ đông hiện hữu Giai đoạn 2: Chào bán theo chương trình cho Cán bộ chủ chốt</p> <p>6. Thông qua Tờ trình sửa đổi điều lệ</p> <p>7. Thông qua việc bổ nhiệm thành viên Hội Đồng Quản Trị thay thế: Chấp thuận ông Kazuya Shinozawa thôi làm thành viên Hội Đồng Quản Trị, đồng thời bổ nhiệm ông Satoshi Kawamura, thành viên Hội Đồng Quản Trị Công ty Nipro Pharma Corporation (Đối tác chiến lược sở hữu 18,58 % cổ phiếu Mekophar) làm thành viên Hội Đồng Quản Trị thay thế.</p> <p>8. Thông qua Tờ trình về các dự án xây dựng</p> <ul style="list-style-type: none"> - Dự án 1: Tòa nhà văn phòng của Công ty CP Hóa - Dược Phẩm Mekophar - Dự án 2: Đầu tư giai đoạn 2 của Dự án Nhà máy mới tại Khu Công Nghệ Cao của Công ty CP Hóa - Dược Phẩm Mekophar <p>9. Thống nhất ủy quyền cho Hội đồng Quản Trị và Ban Kiểm Soát lựa chọn một Công Ty Kiểm Toán cho năm 2018 từ các Công Ty Kiểm Toán như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Công ty TNHH kiểm toán và dịch vụ tin học TP.HCM (AISC). - Công ty TNHH kiểm toán và tư vấn A&C. - Công Ty TNHH Ernst & Young Việt Nam <p>10. Cơ cấu tổ chức: Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám Đốc Công Ty Cổ Phần Hóa - Dược Phẩm Mekophar.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chí phí hoạt động của HĐQT và Ban Kiểm Soát năm 2018 là 0,3% trên doanh thu sản xuất. - Chủ trương khen thưởng Hội Đồng Quản Trị, Ban Điều Hành và Ban Kiểm Soát với mức thưởng là 5% lợi nhuận vượt kế hoạch năm 2018. - Giao quyền cho Hội Đồng Quản Trị soạn thảo quy chế nội bộ quản trị công ty.
3	03/NQ- HĐQT	29/06/2018	<p>1. Thông qua kết quả sản xuất kinh doanh 5 tháng đầu năm 2018. Doanh thu : 506 tỷ đồng Lợi nhuận : 47 tỷ đồng</p> <p>2. Thông qua Báo Cáo về hoạt động của MKP BP.</p> <p>3. Thông qua việc chốt giá cổ phiếu phát hành cho cổ đông hiện hữu là 40.000đ/CP</p> <p>4. Thông qua việc Công Ty Cổ Phần Mekophar góp vốn cho công ty TNHH Mekophar để vốn đạt 800 tỷ đồng.</p> <p>5. Thông qua việc hợp tác đầu tư mặt bằng 620 Kinh Dương Vương thực hiện dự án.</p>

			<p>Tên Dự án: DỰ ÁN NHÀ Ở XÃ HỘI, NHÀ Ở CHO CÁN BỘ NHÂN VIÊN CÔNG TY CỔ PHẦN HÓA - DƯỢC PHẨM MEKOPHAR</p> <p>Địa điểm đầu tư: 620 Kinh Dương Vương, phường An Lạc, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh.</p> <p>Đơn vị tham gia hợp tác đầu tư: Công ty Cổ phần Đầu tư Bất động sản Happy House</p> <p>6. Thông qua qui chế nội bộ về Quản trị Công Ty Mekophar.</p> <p>7. Thống nhất quyết định sẽ vẫn tiếp tục trả tiền thuê đất ở Khu Công Nghệ Cao Quận 9 theo từng năm.</p> <p>8. Thông qua chủ trương mua nhà máy của Công Ty TNHH Thực Phẩm Dinh Dưỡng Miền Nam ở Khu Công Nghiệp Tân Đức - Long An để sản xuất các mặt hàng Thực Phẩm Chức Năng và các mặt hàng kẹo ngậm.</p> <p>Ban Giám Đốc sẽ tiến hành việc thương lượng giá mua hợp lý với Ban Lãnh Đạo Công Ty TNHH Thực Phẩm Dinh Dưỡng Miền Nam.</p> <p>9. Đồng ý ngưng sản xuất nguyên liệu kháng sinh nhóm Beta Lactam sau khi đã pha chế hết nguyên vật liệu tồn kho.</p> <p>10. Ban Giám Đốc cân nhắc chọn các dây chuyền sản xuất Thuốc nhóm Non Beta Lactam sẽ dời vào Khu Công Nghệ Cao Quận 9 và tìm khu đất khác để sản xuất Thuốc nhóm Beta Lactam.</p>
4	04/NQ- HĐQT	20/09/2018	<p>1. Thông qua chi tiết việc sử dụng số tiền thu được từ đợt chào bán cổ phiếu</p> <p>2. Bổ sung phương án xử lý cổ phiếu không bán hết.</p> <p>3. Sau khi hoàn tất phát hành, công ty sẽ tiến hành đăng ký lại giấy chứng nhận Đăng Ký Kinh Doanh, sửa đổi điều lệ và đăng ký lưu ký.</p>
5	05/NQ- HĐQT	28/09/2018	<p>1. Thông qua kết quả sản xuất kinh doanh 8 tháng đầu năm 2018 của MKP:</p> <p>2. Thông qua bảng cân đối nguồn vốn đầu tư của MKP BP tại thời điểm 01/09/2018.</p> <p>3. Thông qua Báo Cáo về tình hình hoạt động của MKP BP.</p> <p>4. Thông qua Tờ Trình chấm dứt hoạt động của bộ phận sản xuất nguyên liệu kháng sinh Beta Lactam từ 1/10/2018.</p> <p>5. Thông qua Tờ Trình chấm dứt hoạt động của phân xưởng sản xuất Hoá - Dược tại địa điểm 620 Kinh Dương Vương, phường An Lạc, quận Bình Tân, TP. Hồ Chí Minh từ 1/10/2018.</p>

6	06/NQ-HĐQT	19/12/2018	<ol style="list-style-type: none"> 1. Thông qua dự kiến kết quả sản xuất kinh doanh năm 2018 của MKP. 2. Thông qua kế hoạch năm 2019. 3. Thông qua báo cáo về tình hình hoạt động của MKP BP. 4. Thông qua kế hoạch tài chính năm 2019. 5. Thông qua lịch trình triển khai thực hiện quyền cho cổ đông hiện hữu MKP. 6. Thông qua việc tổ chức Đại Hội Đồng Cổ Đông vào tuần lễ cuối tháng 4/2019. 7. Đồng ý bổ nhiệm ông Lê Anh Phương, hiện đang giữ chức vụ Phó Tổng Giám Đốc CTCP Hoá - Dược Phẩm Mekophar, sẽ kiêm nhiệm thêm chức vụ Phó Giám Đốc Công Ty TNHH Mekophar từ ngày 01/01/2019.
---	------------	------------	--

Các Biên bản và Nghị quyết của HĐQT đều dựa trên sự trao đổi, thống nhất cao của các thành viên, trên cơ sở lợi ích cao nhất của cổ đông cũng như các bên liên quan.

Hội Đồng Quản Trị đã tập trung chỉ đạo, hỗ trợ hoạt động của Ban Giám Đốc để thực hiện tốt nhiệm vụ mà Đại Hội Đồng Cổ Đông năm 2018 đã giao.

II. CÔNG TÁC GIÁM SÁT BAN ĐIỀU HÀNH:

HĐQT đã giám sát việc thực hiện Nghị quyết Đại hội Đồng Cổ đông và các Nghị quyết HĐQT ban hành trong năm 2018 của Ban Điều hành thông qua các tình hình hoạt động như sau:

1. Hoạt động sản xuất kinh doanh:

- Trong năm 2018 thị trường ngành Dược lại cạnh tranh rất khốc liệt, đặc biệt là việc đấu thầu thuốc vào Bệnh viện đã khiến công ty gặp phải không ít khó khăn, trở ngại.
- Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2018 đã nói lên sự nỗ lực của HĐQT, Ban Tổng Giám Đốc và tập thể CBNV công ty Mekophar. Công ty đã thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ tài chính với nhà nước, đảm bảo quyền lợi cổ đông, tạo việc làm ổn định và thu nhập ngày càng nâng cao cho người lao động.
- Trên cơ sở chỉ đạo, giám sát và tạo điều kiện của Hội Đồng Quản Trị, Ban Giám Đốc Công Ty Cổ Phần Hóa - Dược Phẩm Mekophar đã hoàn thành nghị quyết của Đại Hội Đồng Cổ Đông năm 2018 về chỉ tiêu lợi nhuận, nhưng chỉ tiêu Doanh Thu thì không hoàn thành, cụ thể như sau

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	2018		Tỉ lệ so KH
		Kế hoạch	Thực hiện	
Tổng doanh thu thuần	Triệu đồng	1.400.000	1.157.239	82,66%
Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	110.000	128.240	116,58%
Cổ tức	%	15%	15%	100%

2. Thực hiện Nghị quyết Đại Hội Đồng Cổ Đông:

HDQT đã cùng Ban Tổng Giám Đốc triển khai các giải pháp hoạt động như sau:

- Giám sát công tác điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh theo nghị quyết Đại Hội Đồng Cổ Đông năm 2018. Tham gia các cuộc họp giao ban hàng tháng với các lãnh đạo các Phòng Ban, Phân Xưởng để nghe báo cáo tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh hàng tháng và có ý kiến chỉ đạo trực tiếp.
- Tổ chức Đại Hội Đồng Cổ Đông thường niên vào ngày 14/04/2018 thành công tốt đẹp.
- Thực hiện xong chi trả cổ tức năm 2017 theo nghị quyết của Đại Hội Đồng Cổ Đông.
- Hội Đồng Quản Trị đã chỉ đạo và đôn đốc, giám sát việc xây dựng nhà máy mới sản xuất Thuốc Non Beta Lactam và Ngân Hàng Tế Bào Gốc tại Khu Công Nghệ cao TP.HCM. Hiện nay công trình đã hoàn thành và vào tháng 10/2018 đã được Cục Quản Lý Dược công nhận đạt GMP WHO, và đang trong giai đoạn chuẩn bị cho việc tiếp đón đoàn thanh tra GMP PIC/S. Vào quý III năm 2019 Ngân Hàng Tế Bào Gốc cũng sẽ tiếp đón đoàn thanh tra AABB để được đánh giá đạt chuẩn.
- Về dự án xây dựng: Dự án toà nhà văn phòng chưa thực hiện được, vì còn vướng thủ tục hành chính, chưa xin được chủ trương cao tầng.
- Giai đoạn 2 ở khu công nghệ cao đang trong giai đoạn xin giấy phép và đồng thời tìm đối tác cung cấp thiết bị phù hợp.
- Phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu: Đã thực hiện xong.
- Phát hành cho cán bộ chủ chốt : sẽ thực hiện vào Quý IV năm 2019.

3. Tình Hình Đầu Tư Tài Chính:

- **Đầu tư vào công ty con và công ty liên kết:**

- Đầu tư vào Công ty TNHH Mekophar: 700.000.000.000 đồng
- Đầu tư vào Công ty TNHH Bệnh viện TNDK An Sinh: 18.510.000.000 đồng
- Đầu tư vào Công ty TNHH Orchids: 5.550.000.000 đồng

- **Đầu tư tài chính ngắn hạn:**

Đầu tư chứng khoán kinh doanh như sau:

Stt	Tên công ty	Trị giá (VNĐ)
1	Công Ty CP DPTW VIDIPHAR	4.070.000.000
2	Công Ty CP DP OPC	241.461.100
3	CTy CP Bao Bì Dược	6.635.250.000
	Tổng Cộng	10.946.711.100

Cổ tức nhận được từ đầu tư tài chính năm 2018 là: 6.535.400.454 đồng

Thu từ bán cổ phần tại Công ty TNHH Areco là: 4.039.500.000 đồng

III. BÁO CÁO CHI PHÍ HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT VÀ BKS NĂM 2018:

Căn cứ điều lệ tổ chức và hoạt động của Công Ty Cổ Phần Hóa - Dược Phẩm Mekophar, Hội Đồng Quản Trị báo cáo chi phí hoạt động của HĐQT Công Ty như sau:

- Tổng doanh thu sản xuất chính: 673.381.836.822 đồng
- Chi phí được trích (0,2%/ Doanh thu): 1.346.763.674 đồng
- Số thực chi: 1.200.000.000 đồng
- Chi phí thừa: 146.763.674 đồng

IV. PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2019:

Từ những tháng đầu năm 2018, hoạt động SXKD của các doanh nghiệp Dược đối mặt với nhiều khó khăn : chi phí đầu vào như năng lượng, giá nguyên phụ liệu, bao bì, chi phí nhân công, chi phí vận chuyển đều tăng mạnh trong khi giá bán thuốc không tăng, giá trúng thầu phải thấp hơn giá kế hoạch.

Tính cạnh tranh trên thị trường ngày càng quyết liệt giữa các doanh nghiệp Dược trong nước và giữa doanh nghiệp trong nước và nước ngoài .

Doanh nghiệp Dược gặp nhiều khó khăn trong việc thực thi các chính sách, các văn bản quy phạm pháp luật liên quan trong lĩnh vực Dược, đầu tư, thuế....

Năm 2019 được dự báo là một năm tiếp tục khó khăn của kinh tế Việt Nam, cũng như với ngành Dược và Công ty Cổ Phần Hóa - Dược Phẩm Mekophar.

1. Các chỉ tiêu kế hoạch:

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch 2019
Doanh thu	Triệu đồng	1.300.000
Lãi thực hiện	Triệu đồng	110.000
Cổ tức	%	15%

Lãi thực hiện không tăng vì nhà máy mới xây dựng đang trong giai đoạn thẩm định, chạy không tải máy móc thiết bị, chưa sản xuất được sản phẩm.

2. Các hoạt động:

Hội Đồng Quản Trị xác định chủ trương, hướng hoạt động vào một số nhiệm vụ trọng tâm như sau:

- Thông qua các chủ trương, chính sách của công ty, tạo mọi điều kiện thuận lợi cho Ban Giám Đốc hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2019.
- Tập trung các giải pháp hữu hiệu nhằm nâng cao lợi nhuận, như xây dựng kế hoạch tài chính, đầu tư máy móc thiết bị tiên tiến, cải tiến qui trình công nghệ, tăng năng suất lao động, tiết kiệm chi phí trong sản xuất
- Tập trung phát triển các mặt hàng mới, chủ lực và tiềm năng, cải tiến mẫu mã, bao bì sản phẩm bảo đảm thẩm mỹ, đáp ứng yêu cầu cạnh tranh của thị trường.
- Nhanh chóng nhận bàn giao quy trình sản xuất của các sản phẩm xuất khẩu sang Nhật và dự kiến vào quý III năm 2019 sẽ sản xuất thuốc xuất khẩu sang Nhật sau khi được duyệt xét GMP PIC/S.
- Phát triển kế hoạch hợp tác với các Công Ty Dược nước ngoài để sản xuất kinh doanh các mặt hàng đòi hỏi công nghệ cao, các mặt hàng đặc trị.
- Đẩy mạnh xuất khẩu các sản phẩm sang các nước khác.
- Xúc tiến việc di dời Ngân Hàng Tế Bào Gốc lên Khu Công Nghệ Cao và chuẩn bị hồ sơ ,tài liệu cho việc đánh giá Ngân hàng TBG của tổ chức AABB.
- Tiếp tục mở rộng hoạt động Ngân hàng Tế Bào Gốc MekoStem trên khắp lãnh thổ Việt Nam.
- Liên kết với các Bệnh Viện xúc tiến việc thực hiện ứng dụng Tế Bào Gốc trong điều trị.

- Tiếp tục xúc tiến triển khai dự án tại 620 Kinh Dương Vương - Quận Bình Tân và tìm đối tác Hợp tác đầu tư dự án tại khu đất 297/5 Lý Thường Kiệt - Quận 11.
- Năm 2019 công ty sẽ tiếp tục thực hiện dự án xây dựng cao ốc văn phòng tại địa điểm Số 17-27 đường 281, Lý Thường Kiệt, Phường 15, Quận 11, TP.HCM và tiếp tục dự án giai đoạn 2 tại Khu Công Nghệ Cao Quận 9, xây dựng dây chuyền sản xuất Dịch Truyền.

Trên đây là báo cáo của Hội Đồng Quản Trị năm 2018 và định hướng hoạt động năm 2019.

Kính trình Đại Hội xem xét thông qua.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



DS. Huỳnh Thị Loan





TP. Hồ Chí Minh, ngày 02 tháng 05 năm 2019

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TÓM TẮT NĂM 2018

Đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán & Dịch vụ Tin học Tp.HCM (AISC)

I. BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT TÓM TẮT NĂM 2018

A. BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Đơn vị tính: VNĐ

STT	NỘI DUNG	31/12/2018	01/01/2018
I	TÀI SẢN NGẮN HẠN	520.191.081.168	630.337.698.727
1	Tiền và các khoản tương đương tiền	66.383.393.486	40.032.394.890
2	Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	10.946.711.100	10.946.711.100
3	Các khoản phải thu ngắn hạn	150.028.111.895	292.429.528.204
4	Hàng tồn kho	221.412.650.809	221.030.626.737
5	Tài sản ngắn hạn khác	71.420.213.878	65.898.437.796
II	TÀI SẢN DÀI HẠN	753.785.014.968	670.280.283.371
1	Các khoản phải thu dài hạn	0	0
2	Tài sản cố định	52.140.652.943	60.780.344.188
	- Tài sản cố định hữu hình	44.689.167.603	53.288.858.852
	- Tài sản cố định vô hình	7.451.485.340	7.491.485.336
3	Bất động sản đầu tư	0	0
4	Tài sản dở dang dài hạn	663.494.511.084	557.197.627.409
5	Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	30.578.703.428	48.306.991.380
6	Tài sản dài hạn khác	7.571.147.513	3.995.320.394
	TỔNG CỘNG TÀI SẢN	1.273.976.096.136	1.300.617.982.098
III	NỢ PHẢI TRẢ	182.339.531.299	259.145.991.519
1	Nợ ngắn hạn	103.435.514.955	153.769.658.847
2	Nợ dài hạn	78.904.016.344	105.376.332.672
IV	VỐN CHỦ SỞ HỮU	1.091.636.564.837	1.041.471.990.579
1	Vốn chủ sở hữu	1.091.636.564.837	1.041.471.990.579
	- Vốn đầu tư của chủ sở hữu	194.208.130.000	194.208.130.000
	- Thặng dư vốn cổ phần	295.058.504.458	295.058.504.458
	- Cổ phiếu quỹ	(14.487.151.158)	(14.487.151.158)
	- Chênh lệch tỷ giá hối đoái	0	0
	- Quỹ đầu tư phát triển	505.320.886.183	448.083.058.734
	- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	111.536.195.354	118.609.448.545
2	Nguồn kinh phí và quỹ khác	0	0
	- Nguồn kinh phí	0	0
	TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	1.273.976.096.136	1.300.617.982.098

B. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

Đơn vị tính: VNĐ

STT	Chỉ tiêu	Năm 2018	Năm 2017
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	1.160.498.856.888	1.367.105.627.691
2	Các khoản giảm trừ doanh thu	3.259.428.916	425.009.354
3	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp DV	1.157.239.427.972	1.366.680.618.337
4	Giá vốn hàng bán	893.039.514.957	1.054.688.035.319
5	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp DV	264.199.913.015	311.992.583.018
6	Doanh thu hoạt động đầu tư tài chính	11.628.184.322	26.235.884.301
7	Chi phí tài chính	872.622.732	1.202.094.473
8	Phần lãi hoặc lỗ trong Công ty Liên kết	6.518.703.428	6.286.491.380
9	Chi phí bán hàng	79.491.727.623	73.413.683.311
10	Chi phí quản lý doanh nghiệp	73.738.373.428	117.622.527.938
11	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	128.244.076.982	152.276.652.977
12	Thu nhập khác	6.918.957.534	1.327.692.904
13	Chi phí khác	403.830.501	379.987.669
14	Lợi nhuận khác	6.515.127.033	947.705.235
15	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	134.759.204.015	153.224.358.212
16	Thuế thu nhập doanh nghiệp	27.223.008.661	38.665.071.691
17	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	107.536.195.354	114.559.286.521

C. CÁC CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH CƠ BẢN

STT	Chỉ tiêu	Năm 2018	Năm 2017
	Cơ cấu tài sản		
1	- Tài sản ngắn hạn/ Tổng tài sản (%)	40,83%	48,46%
	- Tài sản dài hạn/ Tổng tài sản (%)	59,17%	51,54%
	Cơ cấu nguồn vốn		
2	- Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn (%)	14,31%	19,92%
	- Nguồn vốn chủ sở hữu/Tổng nguồn vốn (%)	85,69%	80,08%
	Khả năng thanh toán		
3	- Khả năng thanh toán nhanh (lần)	0,36	0,15
	- Khả năng thanh toán hiện hành (lần)	2,85	2,43
	Tỷ suất lợi nhuận (%)		
4	- TS lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản (%)	8,44%	8,81%
	- TS lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần (%)	9,29%	8,38%
	- TS lợi nhuận sau thuế/Nguồn vốn chủ sở hữu (%)	9,85%	11,00%

II. BÁO CÁO TÀI CHÍNH TÓM TẮT RIÊNG CÔNG TY NĂM 2018**A. BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN**

Đơn vị tính: VNĐ

STT	NỘI DUNG	31/12/2018	01/01/2018
I	TÀI SẢN NGẮN HẠN	510.770.901.658	464.317.040.908
1	Tiền và các khoản tương đương tiền	60.751.967.400	38.520.852.910
2	Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	10.946.711.100	10.946.711.100
3	Các khoản phải thu ngắn hạn	217.443.031.240	196.527.229.052
4	Hàng tồn kho	219.449.592.690	216.888.879.615
5	Tài sản ngắn hạn khác	2.179.599.228	1.433.368.231
II	TÀI SẢN DÀI HẠN	756.533.287.450	783.275.146.518
1	Các khoản phải thu dài hạn	0	0
2	Tài sản cố định	52.100.902.943	60.700.844.188
	- Tài sản cố định hữu hình	44.649.417.603	53.209.358.852
	- Tài sản cố định vô hình	7.451.485.340	7.491.485.336
3	Bất động sản đầu tư	0	0
4	Tài sản dở dang dài hạn	3.140.802.000	2.825.577.000
5	Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	700.345.023.638	718.425.863.845
6	Tài sản dài hạn khác	946.558.869	1.322.861.485
	TỔNG CỘNG TÀI SẢN	1.267.304.189.108	1.247.592.187.426
III	NỢ PHẢI TRẢ	182.186.327.699	212.406.688.227
1	Nợ ngắn hạn	103.282.311.355	127.030.355.555
2	Nợ dài hạn	78.904.016.344	85.376.332.672
IV	VỐN CHỦ SỞ HỮU	1.085.117.861.409	1.035.185.499.199
1	Vốn chủ sở hữu	1.085.117.861.409	1.035.185.499.199
	- Vốn đầu tư của chủ sở hữu	194.208.130.000	194.208.130.000
	- Thặng dư vốn cổ phần	295.058.504.458	295.058.504.458
	- Cổ phiếu quỹ	(14.487.151.158)	(14.487.151.158)
	- Chênh lệch tỷ giá hối đoái	0	0
	- Quỹ đầu tư phát triển	505.320.886.183	448.083.058.734
	- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	105.017.491.926	112.322.957.165
2	Nguồn kinh phí và quỹ khác	0	0
	- Nguồn kinh phí	0	0
	TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	1.267.304.189.108	1.247.592.187.426

B. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

Đơn vị tính: VNĐ

STT	Chỉ tiêu	Năm 2018	Năm 2017
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	1.160.498.856.888	1.367.105.627.691
2	Các khoản giảm trừ doanh thu	3.259.428.916	425.009.354
3	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp DV	1.157.239.427.972	1.366.680.618.337
4	Giá vốn hàng bán	893.039.514.957	1.054.688.035.319
5	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp DV	264.199.913.015	311.992.583.018
6	Doanh thu hoạt động đầu tư tài chính	11.620.659.806	21.189.659.558
7	Chi phí tài chính	865.097.771	24.611.691.559
8	Phần lãi hoặc lỗ trong Công ty Liên kết	0	0
9	Chi phí bán hàng	79.491.727.623	73.413.683.311
10	Chi phí quản lý doanh nghiệp	73.738.373.428	89.116.544.085
11	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	121.725.373.999	146.040.323.621
12	Thu nhập khác	6.918.957.089	1.327.692.904
13	Chi phí khác	403.830.501	379.987.669
14	Lợi nhuận khác	6.515.126.588	947.705.235
15	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	128.240.500.587	146.988.028.856
16	Thuế thu nhập doanh nghiệp	27.223.008.661	38.665.071.691
17	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	101.017.491.926	108.322.957.165

C. CÁC CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH CƠ BẢN

STT	Chỉ tiêu	Năm 2018	Năm 2017
1	Cơ cấu tài sản		
	- Tài sản ngắn hạn/ Tổng tài sản (%)	40,30%	37,22%
	- Tài sản dài hạn/ Tổng tài sản (%)	59,70%	62,78%
2	Cơ cấu nguồn vốn		
	- Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn (%)	14,38%	17,03%
	- Nguồn vốn chủ sở hữu/Tổng nguồn vốn (%)	85,62%	82,97%
3	Khả năng thanh toán		
	- Khả năng thanh toán nhanh (lần)	0,33	0,18
	- Khả năng thanh toán hiện hành (lần)	2,80	2,19
4	Tỷ suất lợi nhuận (%)		
	- TS lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản (%)	7,97%	8,68%
	- TS lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần (%)	8,73%	7,93%
	- TS lợi nhuận sau thuế/Nguồn vốn chủ sở hữu (%)	9,31%	10,46%



DS. Huỳnh Thị Loan



TP. Hồ Chí Minh, ngày 02 tháng 05 năm 2019

TỜ TRÌNH

Về việc: *Phương án phân phối lợi nhuận năm 2018*

Kính trình: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2014.
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CP Hóa - Dược Phẩm Mekophar.
- Căn cứ vào Báo cáo tài chính 2018 đã được Công ty TNHH Kiểm toán và Dịch vụ Tin học TP. Hồ Chí Minh kiểm toán.

Hội Đồng Quản Trị trình Đại hội đồng cổ đông phương án phân phối lợi nhuận năm 2018 của Công Ty như sau:

(đơn vị tính: đồng)

1. Tổng lợi nhuận năm 2018:	128.240.500.587
2. Tổng lợi nhuận sau thuế năm 2018:	101.017.491.926
3. Trích thưởng và kinh phí HĐQT, BKS và Ban điều hành năm 2018:	1.238.000.000
4. Lợi nhuận còn lại được phân phối như sau :	99.779.491.926
- Chi trả Cổ tức 15%/cổ phần (chiếm tỷ lệ 28,8%):	28.714.750.500
- Quỹ Đầu Tư phát Triển (chiếm tỷ lệ 41,2%):	41.086.792.234
- Quỹ Khen thưởng và Phúc lợi (chiếm tỷ lệ 10,0%):	9.977.949.192
- Lợi nhuận chưa phân phối (chiếm tỷ lệ 20,0%):	20.000.000.000

Kính trình Đại Hội Đồng Cổ Đông cho ý kiến và thông qua.

Trân trọng kính chào.



DS. Huỳnh Thị Lan



TP. Hồ Chí Minh, ngày 02 tháng 05 năm 2019

TỜ TRÌNH

V/v: Báo cáo kết quả phát hành từ đợt chào bán cổ phiếu ra công chúng và thay đổi kế hoạch sử dụng tiền thu được.

Kính trình: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2014.
- Căn cứ Luật chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày 29 tháng 06 năm 2006.
- Căn cứ Nghị định số 58/2012/NĐ-CP ngày 20 tháng 7 năm 2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Chứng khoán và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán.
- Căn cứ Nghị định số 60/2015/NĐ-CP ngày 26 tháng 6 năm 2015 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 58/2012/NĐ-CP ngày 20 tháng 7 năm 2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Chứng khoán và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán.
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CP Hóa - Dược Phẩm Mekophar.
- Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông số 28/HĐQT ngày 14 tháng 04 năm 2018

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Hóa – Dược Phẩm Mekophar, kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua việc điều chỉnh kế hoạch sử dụng số tiền thu được từ đợt chào bán cổ phiếu ra công chúng theo Giấy chứng nhận chào bán số 75/GCN-UBCK do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 11/12/2018 như sau:

I/ Báo cáo kết quả phát hành cho Cổ đông hiện hữu:

1. Phương thức chào bán: Thực hiện quyền mua cổ phiếu
2. Tỷ lệ thực hiện quyền: 10:2
3. Giá thực hiện quyền: 40.000 đồng/cổ phiếu
4. Số lượng cổ phiếu đăng ký chào bán: 3.828.633 cổ phiếu.
5. Tổng khối lượng vốn huy động dự kiến: 153.145.320.000 đồng.
6. Tổng số cổ phiếu đã phân phối: 3.828.187 cổ phiếu, chiếm 99,98% tổng số cổ phiếu được phép phát hành.
7. Tổng số tiền thu từ việc bán cổ phiếu: 153.127.480.000 đồng.
8. Tổng chi phí phát hành: 150.000.000 đồng.
9. Tổng thu ròng từ đợt chào bán: 152.977.480.000 đồng

II/ Điều chỉnh kế hoạch sử dụng tiền thu được từ đợt chào bán:

Do có sự điều chỉnh tiến độ đầu tư tại các hạng mục đầu tư của Giai đoạn 2, cụ thể như sau:

- Dự kiến vốn đầu tư và tiến độ thanh toán giai đoạn 2 trong Bản cáo bạch chào bán đăng ký với Ủy ban Chứng khoán Nhà nước:

Đơn vị tính: tỷ đồng

STT	Nội dung	Năm 2018	Năm 2019	Năm 2020	Tổng cộng
1	Đầu tư xây dựng	80	70	250	400
2	Máy móc thiết bị		30	250	280
	Tổng cộng	80	100	500	680

- Kế hoạch vốn đầu tư và tiến độ thanh toán Giai đoạn 2 được điều chỉnh:

Đơn vị tính: tỷ đồng

STT	Nội dung	Năm 2018	Năm 2019	Năm 2020	Tổng cộng
1	Đầu tư xây dựng	0	0	400	400
2	Máy móc thiết bị		153	127	280
	Tổng cộng	0	153	527	680

- Kế hoạch sử dụng tiền theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông số 28/HĐQT ngày 14/04/2018, và hồ sơ chào bán đã đăng ký với Ủy ban Chứng khoán Nhà nước:

STT	Nội dung	Số tiền (tỷ đồng)		
		Năm 2018	Năm 2019	Tổng cộng
1	Đầu tư xây dựng nhà xưởng	20	133,14	153,14
	Tổng cộng	20	133,14	153,14

- Kế hoạch sử dụng số tiền thu được từ đợt chào bán được điều chỉnh như sau:

Đơn vị tính: tỷ đồng

STT	Nội dung	Năm 2018	Năm 2019	Tổng cộng
1	Đầu tư xây dựng	0	0	0
2	Mua máy móc, thiết bị	0	153	153
	Tổng cộng	0	153	153

Lý do: Hạng mục đầu tư xây dựng được điều chỉnh sang năm 2020, do hiện nay Công ty vẫn đang trong quá trình hoàn thiện các hồ sơ, tài liệu xin cấp giấy phép xây dựng giai đoạn 2 với Sở Xây dựng TP.HCM, trong khi Công ty đang cần nguồn tiền để đặt cọc mua máy móc thiết bị cho nhà cung cấp để nhà cung cấp tiến hành chế tạo máy móc theo đơn đặt hàng.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Trân trọng kính chào.


TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN
HOA - DƯỢC PHẨM
MEKOPHAR
 QUẬN 1 - TP. HỒ CHÍ MINH
ĐS. Huỳnh Thị Loan

TP. Hồ Chí Minh, ngày 02 tháng 05 năm 2019

BÁO CÁO BAN KIỂM SOÁT

CÔNG TY CỔ PHẦN HÓA – DƯỢC PHẨM MEKOPHAR TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của Ban kiểm soát được quy định tại Luật Doanh nghiệp và Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Hóa - Dược phẩm Mekophar;
- Căn cứ Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Kiểm Soát Công ty Cổ phần Hóa - Dược phẩm Mekophar.

Sau khi đã tiến hành kiểm tra, kiểm soát các mặt hoạt động của Công ty cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2018, Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Hóa - Dược phẩm Mekophar nhất trí thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát trình Đại hội đồng cổ đông thường niên với các nội dung cụ thể như sau:

I. HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT

Trong năm 2018, Ban kiểm soát đã triển khai thực hiện những hoạt động sau:

- Giám sát việc tuân thủ Pháp luật, Điều lệ, Quy chế quản trị, Quy chế trong quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.
- Kiểm soát việc thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2018, và các nghị quyết của Hội đồng quản trị (HĐQT).
- Kiểm tra Báo cáo tài chính soát xét 6 tháng, Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2018.
- Tham dự các cuộc họp của HĐQT.
- Giám sát tình hình đầu tư xây dựng Nhà máy mới tại Khu công nghệ cao, và thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh của Ban Tổng Giám đốc.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG NĂM 2018

1. Kế hoạch kinh doanh năm 2018

Công ty hoàn thành kế hoạch lợi nhuận, nhưng chưa hoàn thành kế hoạch doanh thu năm 2018 mà Đại hội đồng cổ đông đã giao, cụ thể:

- Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ năm 2018 thực hiện được 1.157 tỷ đồng, giảm 15,32% so với năm 2017, và chỉ đạt 82,66% so với kế hoạch năm 2018.
- Tổng lợi nhuận trước thuế năm 2018 đạt 134,76 tỷ đồng, giảm 12,05% so với năm 2017, và tăng 22,51% so với kế hoạch năm 2018.

Bảng 01: Tình hình thực hiện các chỉ tiêu kinh tế chủ yếu năm 2018

Đơn vị tính: ngàn đồng

CHỈ TIÊU	2017	Năm 2018		So sánh	
				TH 2018 với:	
		KH 2018	TH 2018	2017	KH 2018
1. Doanh thu BH và CCDV	1,366,680,619	1,400,000,000	1,157,239,428	84.68%	82.66%
2. Giá vốn hàng bán	1,054,688,035		893,039,515		
3. Lợi nhuận gộp BH và CCDV	311,992,584		264,199,913		
4. Doanh thu hoạt động tài chính	26,235,884		11,628,184		
5. Chi phí tài chính	1,202,094		872,623		
- Trong đó: Chi phí lãi vay	158,667		14,715		
6. Lãi lỗ trong Cty liên doanh, liên kết	6,286,491		6,518,703		
7. Chi phí bán hàng	73,413,683		79,491,727		
8. Chi phí quản lý doanh nghiệp	117,622,528		73,738,373		
9. Lợi nhuận thuần từ HĐKD	152,276,653		128,244,077		
10. Thu nhập khác	1,327,693		6,918,957		
11. Chi phí khác	379,988		403,830		
12. Lợi nhuận khác	947,705		6,515,127		
13. Tổng lợi nhuận trước thuế	153,224,358	110,000,000	134,759,204	87.95%	122.51%

Nguồn: Báo cáo kiểm toán hợp nhất 2018

2. Chọn Công ty kiểm toán

Thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, trong kỳ Hội đồng quản trị đã ban hành Nghị quyết chọn Công ty TNHH Kiểm toán và Dịch vụ tin học Tp.HCM (AISC) tiếp tục làm đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính cho năm 2018 của Công ty.

3. Chi trả cổ tức

Đại hội đồng cổ đông thường niên ngày 14/04/2018 đã thông qua mức chi trả cổ tức cho năm tài chính 2017 là 20% bằng tiền mặt. Hội đồng quản trị đã thực hiện chi trả cho cổ đông vào ngày 14/5/2018.

4. Thực hiện dự án đầu tư nghiên cứu và phát triển sản xuất Sinh - Dược phẩm Mekophar

Theo báo cáo của Ban Tổng Giám đốc thì Dự án đã được Cục quản lý Dược công nhận GMP-WHO cuối năm 2018, và hiện đang trong giai đoạn chuẩn bị để được xét GMP – PIC/S của Nhật.

Số tiền giải ngân cho các hạng mục đầu tư (49 hạng mục) của Dự án trong năm 2018 là 106 tỷ đồng, chi tiết như sau:

- Xây lắp: 3,2 tỷ đồng.
- Mua sắm máy móc thiết bị: 102,8 tỷ đồng.

Tính đến thời điểm 31/12/2018 thì tổng vốn đầu tư đã giải ngân cho dự án là 660,4 tỷ đồng. Chi tiết như sau:

- Xây lắp: 455,7 tỷ đồng.
- Mua sắm máy móc thiết bị: 204,7 tỷ đồng.

5. Phát hành thêm cổ phiếu huy động vốn

Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông số 28/HĐQT ngày 14/04/2018 thông qua việc phát hành thêm cổ phiếu để huy động vốn tài trợ cho Giai đoạn 2 của Dự án “Đầu tư nghiên cứu và phát triển sản xuất Sinh - Dược phẩm Mekophar”, tại Khu Công nghệ cao, phường Long Thạnh Mỹ, Quận 9, TP. Hồ Chí Minh, và Dự án xây dựng tòa nhà văn phòng tại số 17-27 đường Lý Thường Kiệt, Quận 11. Nghị quyết phát hành gồm 02 Giai đoạn, Đợt 01 phát hành cho cổ đông hiện hữu, và Đợt 02 phát hành theo chương trình cho người lao động.

Trong kỳ, Hội đồng quản trị đã tổ chức thực hiện xong Đợt 01 với kết quả như sau:

- Tổng số cổ phiếu đăng ký chào bán: 3.828.633 cổ phiếu.
- Tổng số cổ phiếu đã phân phối: 3.828.187 cổ phiếu.
- Tổng số tiền thu được từ đợt chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu là 153.127.480.000 đồng.

III. KẾT QUẢ THẨM TRA BÁO CÁO TÀI CHÍNH 31/12/2018

Theo ý kiến của Ban kiểm soát, Báo cáo tài chính năm 2018 của Công ty đã thực hiện đúng theo hướng dẫn về chế độ kế toán, phù hợp với các quy định hiện hành, đồng thời phản ánh trung thực, hợp lý các khía cạnh trọng yếu về tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31/12/2018.

1. Tình hình tài sản cuối kỳ

Bảng 02: Tình hình tài sản 31/12/2018

Đơn vị tính: ngàn đồng

CHỈ TIÊU	31/12/2017		31/12/2018		Tăng giảm
	Giá trị	%	Giá trị	%	
TỔNG TÀI SẢN	1,300,617,982	100.00%	1,273,976,096	100.00%	-26,641,886
I. Tài sản ngắn hạn	630,337,699	48.46%	520,191,081	40.83%	-110,146,618
1. Tiền	40,032,395	3.08%	66,383,393	5.21%	26,350,998
2. Các khoản đầu tư TC ngắn hạn	10,946,711	0.84%	10,946,711	0.86%	0
- Chứng khoán kinh doanh	10,946,711	0.84%	10,946,711	0.86%	0
- Dự phòng đầu tư chứng khoán	0	0.00%	0	0.00%	0
- Đầu tư nắm giữ tới ngày đáo hạn	0	0.00%	0	0.00%	0
3. Các khoản phải thu	292,429,528	22.48%	150,028,112	11.78%	-142,401,416
- Phải thu khách hàng	169,327,487	13.02%	128,807,560	10.11%	-40,519,927
- Trả trước cho người bán	122,232,724	9.40%	22,013,169	1.73%	-100,219,555
- Các khoản phải thu khác	869,317	0.07%	1,282,835	0.10%	413,518
- Dự phòng phải thu khó đòi	0		-2,075,452		-2,075,452
4. Hàng tồn kho	221,030,627	16.99%	221,412,651	17.38%	382,024
5. Tài sản ngắn hạn khác	65,898,438	5.07%	71,420,214	5.61%	5,521,776
- Chi phí trả trước ngắn hạn	975,385	0.07%	1,482,283	0.12%	506,898
- Thuế GTGT được khấu trừ	64,362,138	4.95%	69,000,545	5.42%	4,638,407
- Thuế & các khoản phải thu NN	560,915	0.04%	937,386	0.07%	376,471
- Tài sản ngắn hạn khác	0	0.00%	0	0.00%	0
II. Tài sản dài hạn	670,280,283	51.54%	753,785,015	59.17%	83,504,732
1. Các khoản phải thu DH		0.00%		0.00%	0

CHỈ TIÊU	31/12/2017		31/12/2018		Tăng giảm
	Giá trị	%	Giá trị	%	
2. Tài sản cố định	60,780,344	4.67%	52,140,653	4.09%	-8,639,691
- TSCĐ hữu hình	53,288,859	4.10%	44,689,168	3.51%	-8,599,691
- TSCĐ thuê tài chính	0	0.00%	0	0.00%	0
- TSCĐ vô hình	7,491,485	0.58%	7,451,485	0.58%	-40,000
3. Bất động sản đầu tư					0
4. Tài sản dở dang dài hạn	557,197,627	42.84%	663,494,511	52.08%	106,296,884
5. Đầu tư tài chính dài hạn	48,306,992	3.71%	30,578,703	2.40%	-17,728,289
- Đầu tư vào công ty con	0	0.00%	0	0.00%	0
- Đầu tư vào công ty LD, liên kết	24,796,492	1.91%	25,028,703	1.96%	232,211
- Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	23,510,500	1.81%	5,550,000	0.44%	-17,960,500
- Dự phòng đầu tư tài chính dài hạn	0	0.00%	0	0.00%	0
6. Tài sản dài hạn khác	3,995,320	0.31%	7,571,148	0.59%	3,575,828
- Chi phí trả trước dài hạn	3,995,320	0.31%	7,571,148	0.59%	3,575,828

Nguồn: Báo cáo kiểm toán hợp nhất 2018

Khảo sát sự tăng giảm tài sản trong kỳ, chúng tôi nhận thấy so với đầu năm 2018 tổng tài sản cuối kỳ giảm 26,6 tỷ đồng, sự biến động tăng/giảm tài sản trong kỳ chủ yếu do các nhân tố sau đây:

- Tài sản ngắn hạn giảm 110,1 tỷ đồng. Trong đó, chủ yếu là giảm các khoản phải thu gồm phải thu khách hàng, và trả trước cho người bán.
- Tài sản dài hạn tăng 83,5 tỷ đồng. Trong đó, chủ yếu là tăng khoản mục Chi phí đầu tư (xây lắp, và mua máy móc thiết bị) cho dự án Nhà máy mới, và tất toán khoản đầu tư vào Công ty Bất động sản Areco.

2. Tình hình nguồn vốn cuối kỳ

Bảng 03: Tình hình nguồn vốn 31/12/2018

Đơn vị tính: ngàn đồng

CHỈ TIÊU	31/12/2017		31/12/2018		Tăng giảm
	Giá trị	%	Giá trị	%	
TỔNG NGUỒN VỐN	1,300,617,982	100.00%	1,273,976,096	100.00%	-26,641,886
I. Nợ phải trả	259,145,992	19.92%	182,339,531	14.31%	-76,806,461
1. Nợ ngắn hạn	153,769,659	11.82%	103,435,515	8.12%	-50,334,144
- Vay và nợ ngắn hạn	0		0		0
- Phải trả người bán	58,136,416	4.47%	28,948,828	2.27%	-29,187,588
- Người mua trả trước	11,830,010	0.91%	10,766,655	0.85%	-1,063,355
- Thuế và các khoản phải nộp NN	14,344,364	1.10%	12,365,742	0.97%	-1,978,622
- Phải trả Người lao động	15,518,561	1.19%	8,438,192	0.66%	-7,080,369
- Chi phí phải trả ngắn hạn	23,277,800	1.79%	172,000		-23,105,800
- Phải trả nội bộ ngắn hạn	0	0.00%	0		0
- Phải trả theo tiến độ KHHĐXD	0	0.00%	0		0
- Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	0	0.00%	0	0.00%	0
- Phải trả ngắn hạn khác	7,292,236	0.56%	17,811,237	1.40%	10,519,001
- Dự phòng phải trả ngắn hạn	0	0.00%	0		0

CHỈ TIÊU	31/12/2017		31/12/2018		Tăng giảm
	Giá trị	%	Giá trị	%	
- Quỹ khen thưởng, phúc lợi	23,370,272	1.80%	24,932,861	1.96%	1,562,589
2. Nợ dài hạn	105,376,333	8.10%	78,904,016	6.19%	-26,472,317
- Phải trả người bán dài hạn	0	0.00%	0		0
- Người mua trả tiền trước dài hạn	0	0.00%	0		0
- Chi phí phải trả dài hạn	0	0.00%	0		0
- Phải trả nội bộ về vốn kinh doanh	0	0.00%	0		0
- Phải trả nội bộ dài hạn	0	0.00%	0		0
- Doanh thu chưa thực hiện dài hạn	55,376,333	4.26%	71,904,016	5.64%	16,527,683
- Dự phòng phải trả dài hạn	30,000,000	2.31%	7,000,000	0.55%	-23,000,000
- Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	20,000,000	1.54%	0	0.00%	-20,000,000
II. Nguồn vốn chủ sở hữu	1,041,471,990	80.08%	1,091,636,565	85.69%	50,164,575
1. Vốn chủ sở hữu	1,041,471,990	80.08%	1,091,636,565	85.69%	50,164,575
- Vốn góp của chủ sở hữu	194,208,130	14.93%	194,208,130	15.24%	0
- Thặng dư vốn cổ phần	295,058,504	22.69%	295,058,505	23.16%	1
- Cổ phiếu quỹ	-14,487,151	-1.11%	-14,487,151	-1.14%	0
- Quỹ đầu tư phát triển	448,083,059	34.45%	505,320,886	39.66%	57,237,827
- Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	0	0.00%	0	0.00%	0
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	118,609,448	9.12%	111,536,195	8.75%	-7,073,253
2. Nguồn kinh phí và quỹ khác	0	0.00%	0	0.00%	0
- Nguồn kinh phí	0	0.00%	0	0.00%	0

Nguồn: Báo cáo kiểm toán hợp nhất 2018

Đối với nguồn vốn thì so với đầu năm 2018, tổng nguồn vốn cuối kỳ cũng giảm tương ứng 26,6 tỷ đồng, chủ yếu do các nhân tố sau đây:

- Nợ phải trả giảm 76,8 tỷ đồng. Trong đó, Nợ ngắn hạn giảm 50,3 tỷ đồng, và Nợ dài hạn giảm 26,5 tỷ đồng (tăng 16,5 tỷ doanh thu chưa thực hiện dịch vụ ngân hàng tế bào gốc, giảm khoản vay dài hạn Ngân hàng Ngoại Thương 20 tỷ đồng và giảm 23 tỷ dự phòng phải trả dài hạn).
- Nguồn vốn chủ sở hữu tăng 50,2 tỷ đồng. Trong kỳ Công ty chưa hoàn tất công tác phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu để tăng vốn, nên khoản tăng chủ yếu là Lợi nhuận giữ lại.

3. Tình hình đầu tư tại doanh nghiệp

3.1. Đầu tư tài sản cố định:

Trong năm, Công ty đầu tư tăng tài sản cố định hữu hình thêm 2,8 tỷ đồng, trong đó:

- Đầu tư máy móc thiết bị: 0,4 tỷ đồng.
- Tài sản cố định khác: 2,4 tỷ đồng.

Bảng 04: Tình hình tài sản cố định 31/12/2018

Đơn vị tính: ngàn đồng

TÌNH HÌNH TĂNG GIẢM TÀI SẢN CỐ ĐỊNH	Giá trị 31/12/2017	Tăng trong kỳ	Giảm trong kỳ	Giá trị 31/12/2018
Tài sản cố định	60,780,344	-8,639,691	0	52,140,653
1. Tài sản cố định hữu hình	53,288,859	-8,599,691	0	44,689,168

TÌNH HÌNH TĂNG GIẢM TÀI SẢN CỐ ĐỊNH	Giá trị 31/12/2017	Tăng trong kỳ	Giảm trong kỳ	Giá trị 31/12/2018
+ Nguyên giá	242,284,528	2,784,830	1,891,299	243,178,059
+ Hao mòn TSCĐ hữu hình	-188,995,669	-11,384,521	-1,891,299	-198,488,891
2. Tài sản cố định vô hình	7,491,485	-40,000	0	7,451,485
+ Nguyên giá	10,146,451	0	0	10,146,451
+ Hao mòn TSCĐ hữu hình	-2,654,966	-40,000	0	-2,694,966

Nguồn: Báo cáo kiểm toán hợp nhất 2018

3.2. Tài sản dở dang dài hạn:

Tài sản dở dang dài hạn trong năm 2018 tăng thêm 106,3 tỷ đồng, chủ yếu vẫn là tiếp tục giải ngân cho dự án Nhà máy mới và Phần mềm kế toán, chi tiết như sau:

- Xây lắp: 3,2 tỷ đồng.
- Mua sắm máy móc thiết bị: 102,8 tỷ
- Phần mềm kế toán: 0,3 tỷ đồng.

Bảng 05: Tình hình tài sản dở dang dài hạn 31/12/2018

Đơn vị tính: ngàn đồng

TÌNH HÌNH TĂNG GIẢM TÀI SẢN DỒ DANG DÀI HẠN	Giá trị 31/12/2017	Tăng trong kỳ	Giảm trong kỳ	Giá trị 31/12/2018
Tài sản dở dang dài hạn	557,197,627	106,296,884	0	663,494,511

Nguồn: Báo cáo kiểm toán hợp nhất 2018

3.3. Đầu tư ra ngoài doanh nghiệp:

Trong kỳ, Công ty tất toán khoản đầu tư còn lại (5%) tại Công ty Bất động sản Areco cho Công ty Cổ phần Đầu tư Thái Bình với giá chuyển nhượng là 22 tỷ đồng, lợi nhuận thu được là 4 tỷ đồng.

Cổ tức thu được từ các khoản đầu tư ngắn hạn vào Vidipha, OPC và Bao bì Dược trong năm 2018 là 1 tỷ đồng (giá vốn 11 tỷ), và lợi nhuận được chia từ Công ty Liên kết – Bệnh viện An Sinh là 5,5 tỷ đồng (giá vốn 18,5 tỷ đồng).

Bảng 06: Tình hình đầu tư ra ngoài 31/12/2018

Đơn vị tính: ngàn đồng

TÌNH HÌNH TĂNG GIẢM CÁC KHOẢN ĐẦU TƯ	Giá trị 31/12/2017	Tăng trong kỳ	Giảm trong kỳ	Giá trị 31/12/2018
Đầu tư	759,253,702	232,212	17,960,500	741,525,414
1. Đầu tư ngắn hạn	10,946,711	0	0	10,946,711
a. Chứng khoán kinh doanh	10,946,711	0	0	10,946,711
- CTCP DPTƯ Vidipha	4,070,000	0	0	4,070,000
- CTCP Bao bì Dược	6,635,250	0	0	6,635,250
- CTCP Dược phẩm OPC	241,461		0	241,461
b. Tiền gửi có kỳ hạn Ngân hàng	0	0	0	0
- Tiền gửi Ngân hàng	0	0	0	0
2. Đầu tư dài hạn	748,306,991	232,212	17,960,500	730,578,703
a. Đầu tư vào Công ty con	700,000,000	0	0	700,000,000
- Mekophar BP	700,000,000	0	0	700,000,000

TÌNH HÌNH TĂNG GIẢM CÁC KHOẢN ĐẦU TƯ	Giá trị 31/12/2017	Tăng trong kỳ	Giảm trong kỳ	Giá trị 31/12/2018
b. Đầu tư liên doanh, liên kết	24,796,491	232,212	0	25,028,703
- Bệnh viện An Sinh	24,796,491	232,212	0	25,028,703
c. Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	23,510,500	0	17,960,500	5,550,000
- CT TNHH MTV BĐS Areco	17,960,500	0	17,960,500	0
- Công ty TNHH Orchids	5,550,000	0	0	5,550,000
d. Dự phòng đầu tư dài hạn	0	0	0	0

Nguồn: Báo cáo kiểm toán công ty mẹ, và hợp nhất 2018

(*) Khoản đầu tư liên kết vào Bệnh viện An Sinh:

- Giá trị gốc khoản đầu tư: 18.510.000.000 đồng.
- Giá trị vốn chủ sở hữu khoản đầu tư tại ngày 31/12/2018: 25.028.703.428 đồng.

4. Tình hình doanh thu, chi phí

4.1. Doanh thu:

Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ năm 2018 giảm 15,32% so với năm 2017, chủ yếu là do sụt giảm trong Doanh thu thành phẩm và Doanh thu bán hàng hóa, lần lượt giảm 13,55%, và 21,14% so với năm 2017.

Doanh thu dịch vụ ngân hàng tể bào gốc sau năm 2017 có sự sụt giảm khoản 8% so với năm 2016 thì đã có sự tăng trưởng trở lại với mức 20% so với năm 2017.

Năm 2018, doanh thu tài chính bị sụt giảm mạnh chỉ đạt 11,6 tỷ giảm 55,58% so với năm 2017. Do các khoản tiền gửi này đã được dùng bổ sung vốn cho Công ty Mekophar BP nên năm 2018 khoản thu từ lãi tiền gửi của Công ty hầu như không còn, chỉ đạt 103,7 triệu so với mức 14,9 tỷ của năm 2017.

Bảng 07: Cơ cấu doanh thu năm 2018

Đơn vị tính: ngàn đồng

Doanh thu	2017		2018		2018/2017
	Giá trị	Phần trăm	Giá trị	Phần trăm	
DTBH và CCDV	1,366,680,619	98.02%	1,157,239,428	98.42%	84.68%
Thành phẩm	707,811,720	50.77%	611,905,916	52.04%	86.45%
Bán hàng hóa	589,654,578	42.29%	465,022,232	39.55%	78.86%
Dịch vụ NH tể bào gốc	50,956,273	3.65%	61,475,921	5.23%	120.64%
Bán vật tư	10,360,593	0.74%	10,012,101	0.85%	96.64%
Cho thuê mặt bằng	7,897,455	0.57%	8,823,258	0.75%	111.72%
DT Tài chính	26,235,884	1.88%	11,628,184	0.99%	44.32%
Thu nhập khác	1,327,693	0.10%	6,918,957	0.59%	521.13%
Tổng cộng	1,394,244,196	100.00%	1,175,786,569	100.00%	84.33%

Nguồn: Báo cáo kiểm toán hợp nhất 2018

4.2. Chi phí:

Tỷ trọng Tổng chi phí trên Tổng doanh thu năm 2018 đạt mức 89,06%, giảm nhẹ 0,37% so với năm 2017 (Bảng 08). Trong đó:

- Giá vốn hàng bán trên Tổng doanh thu 75,95%, tăng 0,30% so với năm 2017. Chủ yếu là do chi phí giá vốn của thành phẩm tăng 3,41%.

- Chi phí bán hàng trên Tổng doanh thu 6,76%, tăng 1,50% so với năm 2017. Chủ yếu do chi phí hoa hồng và chi phí vận chuyển tăng lần lượt 21,6% và 18,56%.
- Chi phí quản lý DN trên Tổng doanh thu 6,27%, giảm 2,16% so với năm 2017. Chủ yếu là do hoàn nhập dự phòng và giảm chi phí bằng tiền khác.
- Chi phí tài chính trên Tổng doanh thu giảm 0,012% so với năm 2017.

Bảng 08: Tỷ trọng các loại chi phí trên Tổng Doanh thu năm 2018

Đơn vị tính: %

Chỉ tiêu	2016	2017	2018	2018-2017
Giá vốn hàng bán	76.96%	75.65%	75.95%	0.30%
Chi phí bán hàng	4.93%	5.27%	6.76%	1.50%
Chi phí quản lý DN	7.41%	8.44%	6.27%	-2.16%
Chi phí tài chính	0.09%	0.086%	0.074%	-0.012%
Tổng cộng	89.40%	89.43%	89.06%	-0.37%

Bảng 09: Tỷ trọng Giá vốn hàng bán trên Doanh thu từng mảng hoạt động

Đơn vị tính: %

Chỉ tiêu	2017	2018	2018-2017
Thành phẩm	63.04%	66.45%	3.41%
Bán hàng hóa	99.38%	99.19%	-0.20%
Dịch vụ NH tế bào gốc	29.14%	27.21%	-1.93%
Bán vật tư	73.52%	84.39%	10.88%
Cho thuê mặt bằng	0.00%	0.00%	0.00%

Nguồn: Báo cáo kiểm toán hợp nhất 2018

5. Các chỉ tiêu tài chính

Nhìn chung, các chỉ tiêu tài chính của Công ty trong năm 2018 vẫn được duy trì khá tốt và ổn định:

- Khả năng thanh toán của doanh nghiệp rất tốt.
- Vòng quay các khoản phải thu và phải trả được cải thiện.
- Tỷ suất sinh lời trên doanh thu tăng.

Bảng 10: Các chỉ tiêu tài chính 31/12/2018

Chỉ tiêu	2017	2018	Ghi chú
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
- Hệ số thanh toán ngắn hạn: TSLĐ/Nợ ngắn hạn	4.10	5.03	lần
- Hệ số thanh toán nhanh: (TSLĐ - Hàng tồn kho)/Nợ ngắn hạn	2.66	2.89	lần
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
- Hệ số nợ/Tổng tài sản:	0.20	0.14	lần
- Vốn chủ sở hữu/Tổng tài sản:	0.80	0.86	lần
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
- Vòng quay tổng tài sản	1.05	0.91	vòng
- Vòng quay tài sản cố định	22.49	22.19	vòng
- Vòng quay vốn lưu động	2.17	2.22	vòng

Chỉ tiêu	2017	2018	Ghi chú
- Vòng quay các khoản phải thu	4.67	7.71	vòng
- Vòng quay các khoản phải trả	8.89	11.19	vòng
- Vòng quay hàng tồn kho: GVHB/Hàng tồn kho bình quân	4.90	4.04	vòng
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lợi			
- Hệ số LNST/Doanh thu thuần	8.38	9.29	%
- Hệ số LNST/Tổng tài sản	8.81	8.44	%
- Hệ số LNST/Vốn chủ sở hữu	11.00	9.85	%
- Hệ số lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	11.14	11.08	%
5. Chỉ tiêu liên quan đến cổ phần (MG:10.000đ/CP)			
- Lãi cơ bản trên mỗi cổ phiếu (*)	5,984	5,617	đồng
- Giá trị sổ sách một cổ phần	54,013	56,636	đồng

(*): Lãi cơ bản trên mỗi cổ phiếu nêu trên chưa được tính trừ phần Quỹ khen thưởng, phúc lợi được trích trong năm.

Nguồn: Báo cáo kiểm toán hợp nhất 2018

IV. KẾT QUẢ GIÁM SÁT ĐỐI VỚI HĐQT, TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ CÁC CÁN BỘ QUẢN LÝ KHÁC

Năm tài chính 2018, Hội đồng quản trị đã tổ chức 05 phiên họp và ban hành 06 Nghị quyết, quyết định để chỉ đạo tổ chức thực hiện nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, và các nội dung khác thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị.

Ban Kiểm soát đánh giá hoạt động của Hội đồng quản trị trong năm phù hợp với quy định pháp luật và công ty, đáp ứng kịp thời với yêu cầu cho hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty trong năm. Các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị ban hành đúng trình tự, đúng thẩm quyền và phù hợp với quy định của pháp luật và Công ty.

Ban Tổng Giám đốc đã tổ chức thực hiện đúng, đầy đủ chủ trương quyết định của Hội đồng quản trị, đồng thời tuân thủ Pháp luật, Điều lệ, các Quy chế quản trị trong quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

V. BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ SỰ PHỐI HỢP HOẠT ĐỘNG GIỮA BAN KIỂM SOÁT VỚI HĐQT, TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ CỔ ĐÔNG

Ban kiểm soát luôn được Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc và các Phòng ban, bộ phận chức năng của Công ty phối hợp, tạo điều kiện thuận lợi trong việc cập nhật tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh, cũng như trong việc thu thập thông tin, tài liệu phục vụ công tác kiểm tra, giám sát.

Trong kỳ Ban kiểm soát không nhận được bất kỳ đơn thư yêu cầu hay khiếu nại nào từ cổ đông theo quy định tại Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.

Công tác công bố thông tin của Công ty được thực hiện nghiêm túc, đảm bảo thông tin đến cổ đông một cách kịp thời, đầy đủ theo đúng quy định.

VI. NHẬN XÉT VÀ KIẾN NGHỊ

Năm 2018, tình hình cạnh tranh trong lĩnh vực sản xuất và kinh doanh dược phẩm ngày càng tăng, cả trong lĩnh vực đấu thầu thuốc bệnh viện, và thị trường OTC. Mặc dù không hoàn thành kế hoạch về doanh thu nhưng Công ty vẫn hoàn thành kế hoạch lợi nhuận mà Đại hội đồng cổ đông giao.

Qua xem xét, đánh giá, và giám sát tình hình hoạt động của Công ty trong năm tài chính 2018, Ban kiểm soát xin có một số nội dung kiến nghị và lưu ý như sau:

- Tập trung cho công tác chuẩn bị để đảm bảo đáp ứng tốt nhất yêu cầu khi xét duyệt theo tiêu chuẩn GMP – PIC/S của Nhật.
- Khẩn trương đàm phán và ký kết hợp đồng với Nhà đầu tư chiến lược Nipro để sản xuất những lô hàng đầu tiên xuất khẩu đi Nhật ngay khi nhà máy mới được chấp thuận GMP – PIC/S.
- Quan tâm đầu tư cho công tác nhân sự khi chuyển dịch sản xuất từ quận 11 ra khu công nghệ cao.
- Năm 2019 nhà máy mới dự kiến sẽ bắt đầu trích khấu hao tài sản cố định nên chi phí khấu hao khi hợp nhất sẽ khá lớn. Nếu Mekophar BP chưa có đóng góp vào hiệu quả sản xuất kinh doanh chung thì lợi nhuận Công ty chắc chắn sẽ sụt giảm.

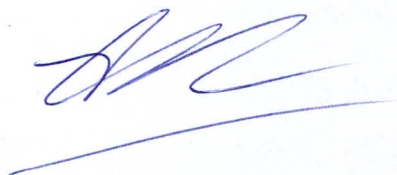
Trên đây là Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát cho năm tài chính 2018, kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

Ban kiểm soát rất mong nhận được những góp ý chân thành của quý vị Cổ đông để giúp Ban kiểm soát thực hiện tốt nhiệm vụ của mình.

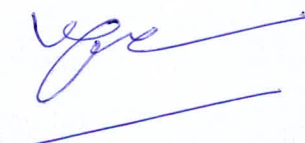
Ban Kiểm soát xin kính chúc quý vị Cổ đông, quý Đại biểu, Ban Điều hành và toàn thể CBCNV Công ty nhiều sức khỏe, thành công.

Trân trọng,

BAN KIỂM SOÁT



Nguyễn Viết Luận



Trần Trung Ngôn



Nguyễn Bá Khoa



Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 26 tháng 04 năm 2019

TỜ TRÌNH

V/v: **Sửa đổi bổ sung Điều Lệ Công ty Cổ phần Hóa - Dược Phẩm Mekophar**

Kính trình: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 60/2005/QH11 ngày 29 tháng 11 năm 2005 và tham chiếu Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 đã được Quốc hội thông qua ngày 26/11/2014.
- Căn cứ Luật chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày 29 tháng 06 năm 2006.
- Căn cứ thông tư hướng dẫn một số điều của Nghị Định số 71/2017 /NĐ-CP ngày 6/6/2017 của chính phủ hướng dẫn về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng do Bộ Tài Chính ban hành ngày 22/09/2017.
- Căn cứ Điều Lệ mẫu áp dụng cho đối với các Công ty cổ phần.
- Căn cứ Điều Lệ của Công ty CP Hóa-Dược Phẩm Mekophar được Đại Hội Đồng Cổ Đông thông qua ngày 14/04/2018.

Hội Đồng Quản Trị kính trình Đại Hội Đồng Cổ Đông xem xét sửa đổi, bổ sung các điều khoản sau đây
 Hội Đồng Quản Trị kính trình Đại Hội Đồng Cổ Đông xem xét sửa đổi, bổ sung các điều khoản sau đây:

ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH	ĐIỀU LỆ SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
<p>Điều 3: Mục Tiêu Hoạt Động Của Công Ty</p> <p>1. Lĩnh vực kinh doanh của Công ty là:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Sản xuất và kinh doanh, xuất nhập khẩu dược phẩm, dược liệu, hoá chất, nguyên phụ liệu cho ngành dược, dụng cụ y tế; - Sản xuất bao bì dùng trong ngành dược (chai nhựa, hộp giấy, thùng carton); - Sản xuất, mua bán hàng thực phẩm công nghệ (trừ sản xuất, chế biến thực phẩm tươi sống); 	<p>Điều 3: Mục Tiêu Hoạt Động Của Công Ty</p> <p>1. Lĩnh vực kinh doanh của Công ty là:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Sản xuất thuốc, hoá dược và dược liệu Chi tiết: Sản xuất thuốc + Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: - Bán buôn thuốc - Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh. -Bán buôn dụng cụ y tế. + Kiểm tra và phân tích kỹ thuật Chi tiết: dịch vụ bảo quản và dịch vụ kiểm nghiệm thuốc. + Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh. Chi tiết: Bán lẻ thuốc.

- Dịch vụ cho thuê cao ốc, văn phòng;
- Cho thuê căn hộ.
- Sản xuất mỹ phẩm (không sản xuất hóa chất cơ bản, xà phòng, chất tẩy rửa tại trụ sở).
- Bán buôn mỹ phẩm.
- Quyền xuất nhập khẩu, quyền phân phối bán buôn, quyền phân phối bán lẻ máy móc, thiết bị y tế. Kinh doanh bất động sản (chỉ thực hiện theo khoán, Điều 10 Luật kinh doanh bất động sản). Dịch vụ liên quan đến tư vấn khoa học kỹ thuật (chỉ đối với CPC 86751, 86752, 86753). Quyền xuất nhập khẩu, quyền phân phối bán buôn, quyền phân phối bán lẻ mỹ phẩm, thực phẩm chức năng (thực hiện theo quyết định 10/2007/QĐ-BKH).
- + Sản xuất bao bì bằng gỗ.
Chi tiết: Sản xuất bao bì dùng trong ngành dược (chai nhựa, hộp giấy, thùng carton).
- + Sản xuất thực phẩm khác chưa được phân vào đầu.
Chi tiết: Sản xuất hàng thực phẩm công nghệ (trừ sản xuất, chế biến thực phẩm tươi sống). Sản xuất thực phẩm chức năng.
- + Bán buôn thực phẩm.
Chi tiết: Bán buôn thực phẩm chức năng; thực phẩm công nghệ chế biến.
- + Sản xuất mỹ phẩm, xà phòng, chất tẩy rửa, làm bóng và chế phẩm vệ sinh.
Chi tiết: Sản xuất mỹ phẩm (không sản xuất hóa chất cơ bản, xà phòng, chất tẩy rửa tại trụ sở).
- + Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê.
Chi tiết: Kinh doanh bất động sản, dịch vụ cho thuê cao ốc, văn phòng; cho thuê căn hộ.
- + Bán buôn vải, hàng may sẵn, giày dép.
Chi tiết: Bán buôn hàng may mặc.
- + Sản xuất đồ uống không cồn, nước khoáng
Chi tiết: Sản xuất nước tinh khiết đóng chai.
- + Bán buôn đồ uống.
- + Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác.
Chi tiết: Bán buôn máy móc, thiết bị y tế.
- + Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đầu.
Chi tiết: - Bán buôn hóa chất khác (trừ loại sử dụng trong nông nghiệp). - Bán buôn chất dẻo dạng nguyên sinh (không tồn trữ hóa chất).
- + Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đầu.
Chi tiết: Hoạt động tư vấn đầu tư (trừ tư vấn kế toán, tài chính, pháp lý).
- + Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đầu.
Chi tiết: Hoạt động tế bào gốc, Tư vấn chuyển giao công nghệ
- + Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại (không thực hiện các hiệu ứng cháy, nổ; không sử dụng chất nổ, chất cháy, hóa chất làm đạo cụ, dụng cụ thực hiện các chương trình văn nghệ, sự

	<p>kiện, phim ảnh)</p> <ul style="list-style-type: none">+ Đại lý, môi giới, đấu giá Chi tiết: Đại lý, môi giới (trừ môi giới bất động sản)+ Dịch vụ lưu trú ngắn ngày Chi tiết: Khách sạn (đạt tiêu chuẩn sao và không hoạt động tại trụ sở).+ Hoạt động của các bệnh viện, trạm y tế Chi tiết: Dịch vụ y tế, khám chữa bệnh (không hoạt động tại trụ sở)+ Sản xuất sản phẩm sinh học+ Hoạt động y tế khác chưa được phân vào đầu. Chi tiết: Hoạt động ngân hàng tế bào gốc.
<p>Điều 5. Vốn điều lệ, cổ phần, cổ đông sáng lập</p> <p>Vốn điều lệ của công ty là 194.208.130.000 đồng (một trăm chín mươi bốn tỷ hai trăm lẻ tám triệu một trăm ba mươi nghìn đồng)</p> <p>Tổng số vốn điều lệ của công ty được chia thành 19.420.813 cổ phần (mười chín triệu bốn trăm hai mươi nghìn tám trăm mười ba cổ phần) với mệnh giá mỗi cổ phần là 10.000 đồng.</p>	<p>Điều 5. Vốn điều lệ, cổ phần, cổ đông sáng lập</p> <p>Vốn điều lệ của công ty là 232.490.000.000 đồng (hai trăm ba mươi hai tỷ bốn trăm chín mươi triệu đồng)</p> <p>Tổng số vốn điều lệ của công ty được chia thành 23.249.000 cổ phần (hai mươi ba triệu hai trăm bốn mươi chín nghìn cổ phần) với mệnh giá mỗi cổ phần là 10.000 đồng.</p>
<p>Điều 21:</p> <p>Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông</p> <p>2. Hội đồng quản trị phải chuẩn bị phiếu lấy ý kiến, dự thảo quyết định của Đại hội đồng cổ đông và các tài liệu giải trình dự thảo nghị quyết và gửi đến tất cả các cổ đông có quyền biểu quyết chậm nhất 15 ngày trước thời hạn phải gửi lại phiếu lấy ý kiến. Yêu cầu và cách thức gửi phiếu lấy ý kiến và tài liệu kèm theo thực hiện theo quy định Điều 139 Luật Doanh Nghiệp.</p> <p>.....</p> <p>6. Biên bản kiểm phiếu phải được công bố trên website của Công ty trong thời hạn hai mươi tư (24) giờ và gửi đến các cổ đông trong vòng mười lăm (15) ngày, kể</p>	<p>Điều 21:</p> <p>Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông</p> <p>2. Hội đồng quản trị phải chuẩn bị phiếu lấy ý kiến, dự thảo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và các tài liệu giải trình dự thảo nghị quyết. Hội đồng quản trị phải đảm bảo gửi, công bố tài liệu cho các cổ đông trong một thời gian hợp lý để xem xét biểu quyết và phải gửi ít nhất [mười lăm (15)] ngày trước ngày hết hạn nhận phiếu lấy ý kiến. Yêu cầu và cách thức gửi phiếu lấy ý kiến và tài liệu kèm theo được thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 17 Điều lệ này.</p> <p>.....</p> <p>6. Biên bản kiểm phiếu phải được gửi đến các cổ đông trong vòng mười lăm (15) ngày, kể từ ngày kết thúc kiểm phiếu. Trường hợp Công ty có trang thông tin điện tử, việc gửi biên bản kiểm phiếu có thể thay thế bằng việc</p>

253375
CÔNG TY
CỔ PHẦN
MEKOPHAR
HỒ CHÍ MINH

<p>từ ngày kết thúc kiểm phiếu;</p>	<p>đăng tải trên trang thông tin điện tử của Công ty trong vòng hai mươi tư (24) giờ, kể từ thời điểm kết thúc kiểm phiếu.</p>
<p>Điều 27: Các cuộc họp của Hội Đồng Quản Trị</p> <p>7. Thông báo và chương trình họp.</p> <p>Thông báo họp Hội đồng quản trị phải được gửi trước cho các thành viên Hội đồng quản trị ít nhất ba (03) ngày làm việc trước khi tổ chức họp,.....</p> <p>14. Chủ tịch Hội đồng quản trị có trách nhiệm chuyển biên bản họp Hội đồng quản trị cho các thành viên và biên bản đó là bằng chứng xác thực về công việc đã được tiến hành trong các cuộc họp đó trừ khi có ý kiến phản đối về nội dung biên bản trong thời hạn mười (10) ngày kể từ khi chuyển đi. Biên bản họp Hội đồng quản trị được lập bằng tiếng Việt và phải có chữ ký của tất cả các thành viên Hội đồng quản trị tham dự cuộc họp hoặc biên bản được lập thành nhiều bản và mỗi biên bản có chữ ký của ít nhất một (01) thành viên Hội đồng quản trị tham gia cuộc họp.</p>	<p>Điều 27: Các cuộc họp của Hội Đồng Quản Trị</p> <p>7. Thông báo và chương trình họp.</p> <p>Thông báo họp Hội đồng quản trị phải được gửi trước cho các thành viên Hội đồng quản trị ít nhất năm (05) ngày làm việc trước khi tổ chức họp,.....</p> <p>14. Chủ tịch Hội đồng quản trị có trách nhiệm gửi biên bản họp Hội đồng quản trị tới các thành viên và biên bản đó là bằng chứng xác thực về côngviệc đã được tiến hành trong cuộc họp trừ khi có ý kiến phản đối về nội dung biên bản trong thời hạn mười (10) ngày kể từ ngày gửi. Biên bản họp Hội đồng quản trị được lập bằng tiếng Việt và có thể lập bằng tiếng Anh. Biên bản phải có chữ ký của chủ tọa và người ghi biên bản.</p>

Kính trình Đại Hội Đồng Cổ Đông cho ý kiến và thông qua Điều Lệ mới của Công ty sau khi sửa đổi, bổ sung so với Điều Lệ đã được Đại Hội Đồng Cổ Đông thông qua ngày 14/04/2018.

Trân trọng cảm ơn.



ĐS. Huỳnh Thị Loan



TP. Hồ Chí Minh, ngày 26 tháng 04 năm 2019

TỜ TRÌNH

V/v: GÓP VỐN HỢP TÁC ĐẦU TƯ DỰ ÁN NHÀ Ở XÃ HỘI, NHÀ Ở CHO CÁN BỘ NHÂN VIÊN CÔNG TY CỔ PHẦN HÓA – DƯỢC PHẨM MEKOPHAR

Kính trình: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

- Căn cứ tình hình hoạt động và nhu cầu phát triển của Công ty cổ phần Hóa - Dược Phẩm Mekophar.
- Căn cứ Nghị quyết HĐQT số 03/NQ –HDQT ngày 29/06/2018 và Nghị quyết 02/NQ-HDQT ngày 29/03/2019 của Hội Đồng Quản Trị Công ty CP Hóa - Dược Phẩm Mekophar.

Kính trình Đại Hội Đồng Cổ Đông thường niên năm 2019 thông qua chủ trương hợp tác đầu tư thực hiện dự án như sau:

Trên cơ sở Mekophar mong muốn hợp tác cùng đơn vị có năng lực, kinh nghiệm trong lĩnh vực phát triển bất động sản để triển khai dự án nhà ở xã hội và nhà ở cho cán bộ công nhân viên của Mekophar trên khu đất 620 Kinh Dương Vương, phường An Lạc quận Bình Tân TP.Hồ Chí Minh.

Happy House là đơn vị có khả năng tài chính và kinh nghiệm phát triển bất động sản và nhà ở xã hội, đủ điều kiện hợp tác với Mekophar để đầu tư dự án này .

1. Tên Dự án:

DỰ ÁN NHÀ Ở XÃ HỘI, NHÀ Ở CHO CÁN BỘ NHÂN VIÊN CÔNG TY CỔ PHẦN HÓA – DƯỢC PHẨM MEKOPHAR

2. Địa điểm đầu tư:

620 Kinh Dương Vương, phường An Lạc, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh.

3. Đơn vị tham gia hợp tác đầu tư:

Công ty Cổ phần Đầu tư Bất động sản Happy House.

4. Vốn điều lệ :

Vốn điều lệ của Công Ty Dự Án là 130.000.000.000 đồng (Một trăm ba mươi tỷ đồng), trong đó:

- Mekophar góp: 39.000.000.000 đồng, chiếm 30% vốn điều lệ.
- Happy House góp: 91.000.000.000 đồng, chiếm 70% vốn điều lệ.

5. Tiến Độ Dự Án:

Tiến độ triển khai thực hiện Dự Án dự kiến: 33 tháng kể từ ngày triển khai dự án đầu tư, Cụ thể:

- Thành lập Công Ty Dự Án: Tháng 01/2019.
- Hoàn tất thủ tục xin chấp thuận chủ trương đầu tư Dự án: 10/2019.
- Hoàn tất thủ tục xin phê duyệt quy hoạch 1/500 cho Dự án: 11/2019.
- Hoàn tất thủ tục xin giao đất và xin cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho Dự Án: 02/2020.
- Hoàn tất các thủ tục xin cấp giấy phép xây dựng: 03/2020.
- Xây dựng công trình: 03/2020.
- Hoàn thành và bàn giao công trình đưa vào sử dụng: 06/2022.

Kính trình Đại Hội Đồng Cổ Đông thông qua việc góp vốn hợp tác đầu tư dự án nhà ở xã hội và nhà ở cho cán bộ công nhân viên của Mekophar trên khu đất 620 Kinh Dương Vương, phường An Lạc quận Bình Tân TP.Hồ Chí Minh.

Trân trọng cảm ơn.

TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



DS. *Huỳnh Thị Loan*



TP. Hồ Chí Minh, ngày 26 tháng 04 năm 2019

TỜ TRÌNH

- Về việc: - Chọn Công Ty Kiểm Toán, kiểm toán báo cáo tài chính năm 2019.
- Cơ cấu tổ chức Chủ Tịch Hội Đồng Quản Trị kiêm Tổng Giám Đốc.
- Kinh phí hoạt động của Hội Đồng Quản Trị, Ban Kiểm Soát và trích khen thưởng cho Hội Đồng Quản Trị, Ban Điều Hành và Ban Kiểm Soát năm 2019.
- Giao quyền cho Hội Đồng Quản Trị soạn thảo Quy Chế Nội Bộ về Quản Trị Công Ty

Kính trình: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2014.
- Căn cứ Luật chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày 29 tháng 06 năm 2006.
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CP Hóa - Dược Phẩm Mekophar.
- Căn cứ tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh và nhu cầu phát triển của Công ty cổ phần Hóa - Dược Phẩm Mekophar.

Hội Đồng Quản Trị kính trình Đại Hội Đồng Cổ Đông thường niên năm 2019 các nội dung cụ thể như sau:

I. Chọn Công ty Kiểm Toán, kiểm toán báo cáo tài chính năm 2019:

- Chúng tôi kính xin đề nghị Đại Hội ủy quyền cho Hội Đồng Quản Trị và Ban Kiểm Soát lựa chọn một Công Ty Kiểm Toán, kiểm toán báo cáo tài chính năm 2019 từ các Công Ty Kiểm Toán sau:
 1. Công ty TNHH Kiểm toán và Dịch vụ tin học TP.Hồ Chí Minh (AISC).
 2. Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C.
 3. Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam.
- Tiêu chí để lựa chọn là các Công Ty Kiểm Toán đã được Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước chấp thuận kiểm toán cho các tổ chức niêm yết và có đội ngũ kiểm toán nhiều kinh nghiệm.

II. Cơ cấu tổ chức Chủ Tịch Hội Đồng Quản Trị kiêm Tổng Giám Đốc:

Để điều hành Công Ty thực hiện định hướng phát triển và các kế hoạch sản xuất kinh doanh, Hội Đồng Quản Trị kính trình Đại Hội Đồng Cổ Đông thông qua cơ cấu Chủ Tịch Hội Đồng Quản Trị kiêm Tổng Giám Đốc Công ty Cổ Phần Hóa - Dược Phẩm Mekophar.

III. Kinh phí hoạt động của Hội Đồng Quản Trị, Ban Kiểm Soát và trích khen thưởng cho Hội Đồng Quản Trị, Ban Điều Hành, Ban Kiểm Soát:

- Trên cơ sở bảo đảm tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động tốt trong năm 2019, năm có nhiều dự án phải thực hiện, kính trình Đại Hội Đồng Cổ Đông thông qua kinh phí hoạt động của Hội Đồng Quản Trị và Ban Kiểm Soát là 0,3% trên toàn bộ doanh thu thuần về sản xuất.
- Nhằm động viên tinh thần làm việc của các thành viên Hội Đồng Quản Trị, Ban Điều Hành và Ban Kiểm Soát trong năm 2019, kính trình đề nghị Đại Hội Đồng Cổ Đông khen thưởng Hội Đồng Quản Trị, Ban Điều Hành và Ban Kiểm Soát với mức thưởng là 5% trên lợi nhuận vượt kế hoạch năm 2019.

Kính trình Đại Hội Đồng Cổ Đông xem xét thông qua các nội dung trên.

Trân trọng cảm ơn.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



ĐS. Huỳnh Thị Loan





CÔNG TY CỔ PHẦN HÓA – DƯỢC PHẨM
MEKOPHAR
297/5 Lý Thường Kiệt - Quận 11 - TP.HCM
Số : 01...../HDQT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc
-----♦♦♦-----

TP. Hồ Chí Minh, ngày 26 tháng 04 năm 2019

TỜ TRÌNH

V/v: **Tăng vốn điều lệ cho Công ty TNHH MEKOPHAR**

Kính trình: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

- Căn cứ tình hình hoạt động và nhu cầu phát triển của Công ty TNHH Mekophar.
- Căn cứ Nghị quyết HĐQT số 02/NQ-HĐQT ngày 29/03/2019 của Hội Đồng Quản Trị Công ty CP Hóa - Dược Phẩm Mekophar.

Hội Đồng Quản Trị kính trình Đại Hội Đồng Cổ Đông thường niên năm 2019 nội dung như sau:

Hiện nay, Công ty TNHH Mekophar cần bổ sung một số máy móc thiết bị cho dây chuyền sản xuất và phòng kiểm tra chất lượng, nên Công ty cổ phần Hóa - Dược Phẩm Mekophar sẽ chuyển thêm vốn cho công ty TNHH Mekophar để vốn điều lệ từ 700 tỷ đồng tăng lên đến 900 tỷ đồng.

Kính trình Đại Hội Đồng Cổ Đông thường niên năm 2019 thông qua.

Trân trọng kính chào.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



ĐS. Huỳnh Thị Loan